

PHONG HÓA

RA NGÀY THU SAU

TOA-SOẠN VÀ TRI-SU: 80, ĐƯỜNG QUAN-THANH — GIẤY NƠI SỐ: 874. — Sáng lập: NGUYỄN-XUÂN-MAI
GIÁ BẢO (Trong nước): 1 Năm: 3 \$ 00 — 6 tháng: 1 \$ 60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6 \$ 50 — 6 tháng: 3 \$ 50

HƯỚNG ĐẠO SINH Ở CHỖ HƯƠNG THÔN

TRONG bản trường trình cải cách dân quê, chúng tôi chưa đề động tới hướng đạo đoàn. Chúng tôi vẫn công nhận rằng nếu dùng phương pháp hướng đạo, sự cải cách dân quê sẽ rất mau có công hiệu. Song chúng tôi còn phải tra cứu tường tận về hướng đạo đã, và tìm xem phải ứng dụng bằng cách nào vào sự giáo dục dân quê. Vì thế, nên mãi nay chúng tôi mới bắt đầu bàn tới vấn đề ấy, một vấn đề rất thích hợp với phong trào đổi mới, và sự tiến bộ của dân ta.

Phải, rất thích hợp với sự tiến bộ của bất cứ dân tộc nào. Anh em dân quê hãy nghe mấy câu huấn lệnh sau đây mà chúng tôi xin hiến anh em trước khi đưa anh em vào đoàn hướng đạo. Anh em sẽ hiểu rằng muốn làm một người dân có đồng cảm trong một nước ra hẳn một nước, thì ai ai cũng phải theo những huấn lệnh ấy của hướng đạo:

1.) **Nói thực.** — Lời nói của một hướng đạo sinh đáng để cho người ta hoàn-toàn tin nhiệm. Người hướng đạo không hề nói dối bao giờ, vì biết rằng người ta tin ở lòng chính trực của mình.

2.) **Sửa lỗi.** — Hướng đạo sinh ít ra phải làm mỗi ngày làm một việc ích, mà giúp ích cho ai không để người ta trả ơn. Hướng đạo sinh bao giờ cũng sẵn lòng cứu nạn, phò nguy cho kẻ khác. Là bạn của mọi người và là anh em của hết thảy anh em hướng đạo. Đối với ai, hướng đạo sinh cũng nhã nhặn, lễ phép, nhất là đối với phụ-nữ cùng là những người yếu đuối, tàn tật. Có lòng tốt đối với súc vật, không lãnh đạm để ai hành hạ một con mèo, một con lừa hay một con vật gì cũng vậy. Vô cớ không giết, hoặc làm bị thương một con vật nào. Trái lại, che chở cho mọi vật vô hại.

3.) **Sống một đời trong sạch.** — Hướng đạo sinh giữ trong sạch thân thể và tâm hồn. Lời nói của hướng đạo sinh cũng sạch như quần áo. Hướng đạo sinh có đồng cảm: đứng trước sự hiểm nghèo, không bao giờ sợ hãi. Không bao giờ chịu là thua. Lời chế riếu, dọa nạt không làm cho mình cảm động mấy may. Bao giờ cũng mỉm cười dù gặp sự chẳng hay. Không lâu nhàu, oán trách. Cần kiệm. Đoàn chính, không phi phao, và bao giờ cũng hết sức làm việc. Làm việc thì lấy tiền công, không nhận tiền thưởng, khi mình giúp ai hay mình làm một việc gì có ích.

4.) **Theo mệnh lệnh của bề trên.** Đó là mấy câu huấn lệnh chính. Ngoài ra, còn nhiều điều phải biết để trở nên một hướng đạo sinh hoàn toàn. Chúng tôi sẽ lần lượt bàn đến và trông mong rằng anh em dân quê, người nào cũng sẽ trở nên một hướng đạo sinh, hoặc thuộc hay không thuộc một đoàn nào.

« Vì mỗi người trong anh em chúng ta cần cho nước như một cái đàn ốc cần cho cái đồng hồ. Thế mà, anh em dân quê ơi, người ta không kể anh em vào đâu. » Vậy anh em hãy trở nên hướng đạo sinh đi, rồi anh em hướng đạo sinh khác sẽ theo luật hướng đạo mà đi đầu, dạy bảo và đưa anh em lên đường tiến bộ.

(Còn nữa)

Nhị Linh

HỘI LIM

Gái Lim năm nay hiếm tề, người tỉnh kéo dên chỉ được xem người tỉnh.



Tờ báo có nhiều bạn mua năm là một sức mạnh

Một năm 2\$70

CHỈ TRONG MỘT THÁNG THỜI
Mua một năm Phong Hóa được trừ 10%.

Bản báo sẽ đăng phiếu trừ 10% trong ba số báo 138-139-140.

NHỮNG BẠN NÀO:

1. Bắt đầu mua năm.

2. Đương mua năm, hoặc vừa hết hạn, hoặc sắp hết hạn mà muốn mua thêm hạn nữa, chỉ việc cắt một lá phiếu trừ 10% gửi về nhà báo kèm với giấy mua năm và ngân phiếu 2\$70. Chỉ những bạn nào gửi ngân phiếu mua năm từ 1 đến 31 tháng ba tây là được hưởng giá đặc biệt ấy. Hết tháng ba, các lá phiếu không có giá trị nữa.

PHONG HÓA

NGƯỜI NHỎ ĐẾN LÒNG VÀ VIỆC

Làm gì có
TRUNG KỲ
NAM KỲ
BẮC KỲ

PHÂN CHIA NAM BẮC

KHÔNG biết tự bao giờ sinh ra tiếng Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, để cho một nước lại hóa ra ba nước.

Những người có trí thức đều lấy làm buồn cho ta, vì sự phân chia Nam Bắc làm cho người cùng một nước coi nhau như người khác giống. Nhưng bọn vô học thức nào có biết đầu xưa kia, ở chốn thâm quê vắng vẻ, đã có câu hát :

Nhiều điều phải lấy giá gương
Người trong một nước thì thương nhau cùng

Họ có biết đầu xưa kia, dân ta cùng một lòng mở mang bờ cõi, từ bắc xuống nam, phá Chiêm-thành, thị oai với Ai-lao, Diên-diên, bảo hộ nước Cao-mên...

Ngày nay, chính làng báo ta, tuy nát bét, phải tự cho nghĩa vụ mình là bảo cho họ biết...

...Cho họ biết rằng Nam, Bắc không khác gì nhau, và những tiếng «xứ Nam-kỳ» «xứ Bắc-kỳ» «xứ Trung-kỳ» là những tiếng nên bỏ «quách» như tiếng «quan».

...Cho họ biết rằng Xã, Yến hay Bông, Tiến thắng hay bại, là việc của họ, không có can dự gì đến danh dự của Nam hay Bắc.

...Cho họ biết rằng những đội ban Gia-định, Victoria, Eclair, Seph, không phải là những đội ban đứng đại diện cho «Nước Bắc-kỳ» hay «Nước Trung-kỳ» để tranh tài với «Nước Saigon».

...Cho họ biết rằng cả nước Nam chỉ là một, quyền lợi, nghĩa vụ đều chung, mà người Nam hay Bắc toàn là người nước Nam cả, không khác nhau mấy may.

Nếu không, nước Nam không phải là... nước Nam mà làng báo ta chỉ là làng xôi thịt mà thôi.

TÊN PHỐ

NGười đốc-lý thành-phố Hanoi không những là một nhà thi-sĩ mơ-màng đến vẻ đẹp của bóng liễu thướt-tha bên hồ gươm, ông lại còn là một nhà cai-trị không quên sự thực tế, nhất là không quên dân annam ở dưới quyền ông.

Quả vậy, độ trước tôi có than phiền rằng các phố xá ở Hanoi chỉ có biển đề tên tây, nên dân Nam như lạc vào một đô-thành Pháp. Đến nay, trên biển các phố, ta đã thấy đề lẫn tên tây và tên ta (thí-dụ : Rue Jean Soler — phố

hàng Bông thợ nhuộm). Ông Đốc-lý không biết vô-ý hay hữu ý mà đã thực-hành được một điều mong-mỏi của nhiều người.

Tết vừa rồi, ta lại thấy cái tháp con ở giữa hồ Gươm kết đèn đốt sáng như đêm hôm 11 tháng một hay hôm 14 tháng bảy tây vậy.

Kết đèn như vậy là lần đầu ta thấy có ; tuy là một việc nhỏ, nhưng nó cũng là một chứng cứ rõ ràng rằng nhà thi-sĩ Virgitti sẵn sóc đến dân, gần gũi dân, chứ không như nhiều ông «quan lớn» chỉ biết sẵn sóc đến cái áo thụng xanh và mâm cổ lớn.

SÉT-TY DA VÀNG

ĐỨC Bảo-Đại vừa mới ký hôm 18 tháng trước một đạo chỉ-dụ rất quan-trọng về nghề cho vay nặng lãi !

Cho vay nặng lãi là phạm một tội, cũng như ăn cắp tiền hay lừa đảo người ta vậy. Tội ấy sẽ bị phạt tiền có thể tới nửa số vốn cho vay nặng lãi và phạt tù từ 6 ngày đến sáu tháng.

Thật là một chỉ-dụ rất hợp thời.

Nhưng nếu thực-hành nó cho đến kỳ cùng, thì các ông bô, ông chánh, các ông trọc phú nhà quê biết bao nhiêu người đều vào nhà đá cả. Như vậy, trong khoảnh khắc, các nhà pha, hỏa-lò đều chật như nêm, không còn chỗ mà thở nữa.

Là vì dân ta mắc bệnh cho vay nặng lãi đã trầm-trọng lắm rồi. Ở làng nào cũng có một người tiếm nọc độc của bệnh ấy vào cho dân nghèo.

Mà sau này, chỉ-dụ phạt người cho vay nặng lãi tuy vẫn có đấy, mà dân ta mắc bệnh vẫn hoàn mắc bệnh. Lũ sét-ty da vàng họ nhiều mảnh khỏe lắm, khi nào họ chịu vào lưới pháp-

luật. Thí dụ như vay 20\$ lãi 100 phần thì họ bắt viết vay 40\$ trong văn-khế, thì đã làm gì được họ? Vẫn biết như vậy là cho vay gian-lậu, sẽ bị phạt nặng hơn, nhưng ai tố cáo họ ra? Chẳng nhẽ họ lại ra tự thú...

Một đạo luật hay đã đành, lại còn cần những người thừa hành giỏi nữa. Chỉ dụ phạt tội cho vay nặng lãi rồi được những ông án, ông thẩm-phán thanh-liêm chính-trực thì cái nạn sét-ty cũng đến hết...

Những truyện các ông án, ông thẩm phán thanh-liêm chính-trực lại là một truyện khác.

« VIỆC HANOI » CỦA BÁO ĐÔNG - PHÁP

BÁO Đông-Pháp là một tờ báo lớn... nghĩa là báo ấy tự gọi là lớn.

Có lẽ là một tờ báo lớn... khổ.

Mà có lẽ là một tờ báo có cái óc... lớn.

Nhưng chắc chắn là một tờ báo có lòng yêu lớn... những phẩm hàm huy chương.

Chẳng thế mà trong mục « Việc Hanoi » báo ấy nêu lên ngay cột nhất một bài tối quan trọng như sau :

«Thưởng phẩm hàm,

« Ông Nguyễn-hữu-Sâm, thư ký nhà « báo France-Indochine, mới được «thưởng hàm cứu phẩm. Đến 16 «février này, ông Sâm làm lễ cáo-tiệp «tại quê làng Tả Thanh oai (Hadong) «Xin có lời mừng ông Sâm».

Ông Sâm được thưởng cứu-phẩm mà lấy làm mừng, ừ thì cũng mừng cho ông ấy. Ông Sâm lại làm lễ cáo-tiệp ở làng ông ấy, ừ thì lại mừng cho

Chỉ có
A N N A M

ng thần ở làng ấy. Và mừng luôn cả cho những người được ăn uống no nê về việc khao vọng của ông Sâm.

Nhưng mừng thì mừng vậy, chứ đem nêu một cái tin vô vị ấy lên cột nhất như là một việc quan trọng thì ông Huy, thông minh thì có thông minh, nhưng chắc hẳn không phải là thông minh quá.

... Một người khác được thưởng cứu phẩm mà ông còn trọng vọng như vậy, nếu ông Huy mà được tâng cứu phẩm hay hàn-lâm đãi-chiếu thì có lẽ tin mừng ấy ông đăng lớn... lấp cả tờ Đông-Pháp.

Từ Ly

Phong rao mới

Đi chùa

Đầu năm, nhân hạ thanh thời,
Thủ chi hơn thú dạo chơi chùa chiền,
Người đi lễ, kẻ đi nhìn,
Nhớ nhớ điềm... các nàng tiên tàn thời.
Người xuân, nhan sắc xinh tươi,
Thướt tha quần trắng, áo mùi khăn tua.

Cầu phúc, cầu duyên

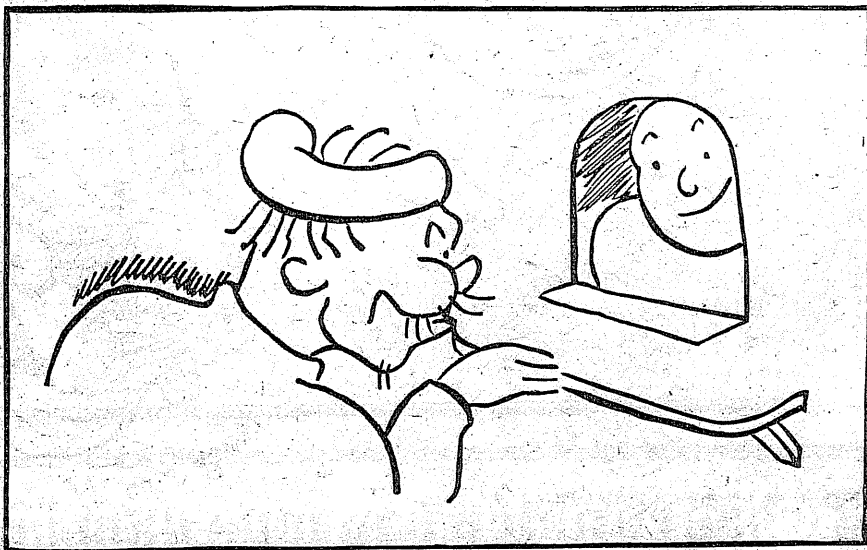
Suýt soa lễ trước phật đài,
Cô em khẩn khứa, nghe lời thiết tha.
Nam vô 1 vài phật Di Đà,
Trước là cầu phúc, sau là cầu duyên.
Tay ngà nâng lấy ống chiêm,
Rút thăm một quẻ, cho yên tâm lòng.
Lời cầu ở cặp môi hồng,
Phật nào nỡ chẳng chiều lòng cho đang.
Độ cho được tám chồng sang.
Tám chồng cậu đốc, cậu tham, cậu nghề.

Giỗ trận năm nay

(Thất ngôn thập nhị cú)

Hôm mồng năm tết, trời tuôn mưa,
Khiến hội Đồng-Quang vắng ngắt-ngơ.
Đường lợi chơn lay, bùn nhớp nháp,
Chùa chiền lạnh lẽo, khách lựa thưa.
Tiều phu vắng bóng, không đi lượn,
Công tử xuống tình chẳng phất-phơ.
Hai dãy ăn mày ngồi nhón nhác,
Mấy hàng đồ lễ gợn lơ lơ.
Trên chùa tượng phật coi buồn thiu,
Dựa cột nhà sư đứng thần thờ.
Giỗ trận năm nay xem tẻ ngắt,
Vong hồn tướng sĩ ngán tình chưa?

Từ Mỡ



NGƯỜI PHÁT VÉ — Từ đây lên Hà-nội 4 hào, đi khứ hồi thì 6 hào.

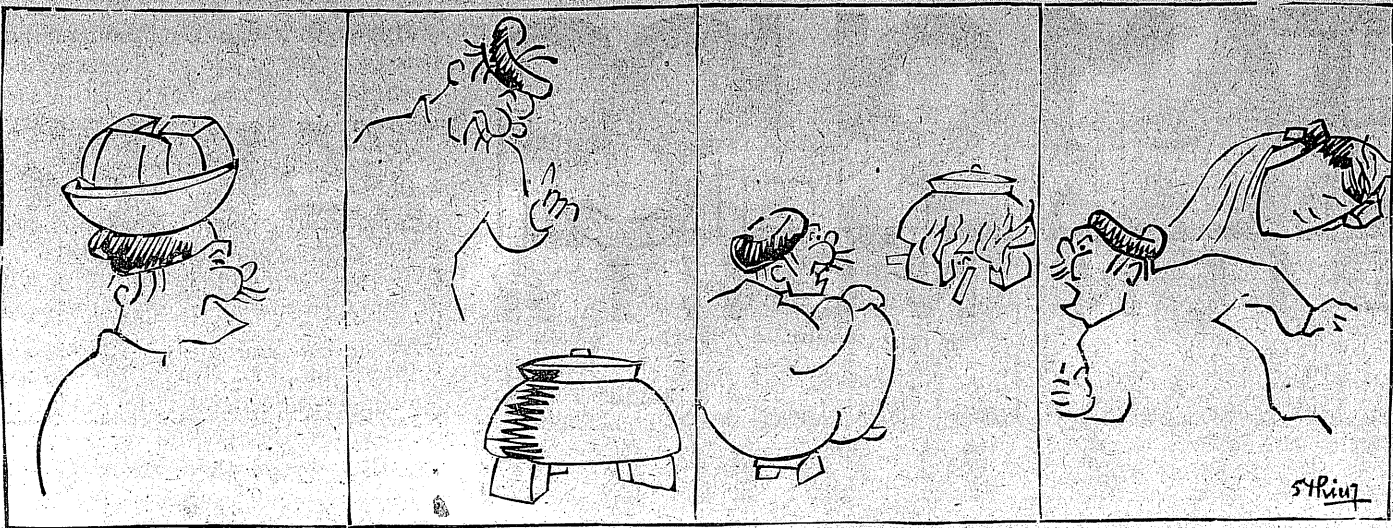
LÝ TOÉT — Thề thì thầy cho tôi mua "n ra" cái vé khứ hồi, vì tôi đi có một lượt.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lâu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, khỏe, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÔNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hóm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lạc-sơn — Cao-Bảng, Vinh Hưng, 58, phố Thôn Yên-bay, Đông Tuấn — Lao-Kay, Đại An — Vinh Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Pnompenh, Hồng Bàng — Nha-trang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.



L.T. — Năm ngoái ông tào đất vỡ, nồi bánh chưng đồ mình suýt bỏng. Năm nay ta phải mua mấy ông tào bằng gỗ lim.

...Thế này thì thật vững như núi Thái - Sơn.

...Hừ! nhất cử lưỡng tiện. Ông tào gỗ lại phát hỏa thế kia thì bánh chưng chóng chín.

...!!!

bé chui tuột ra ngay, túm lấy cái búi-ngà, rồi mòi oe oe khóc.

Mẹ tròn, con vuông, mớ phát!

4. Vẽ kiểu người

Một kiến trúc sư ở Hanoi, chỉ vẽ rất con gái, bốn đứa mà toàn xấu như ma lem.

Ông «Kiến» vừa buồn vừa tức. Khi vợ chữa lần thứ năm, ông ta vẽ một đứa con trai rất xinh đẹp, xửa xửa cùng tư phủ. Lễ xong đốt bực vẽ, hòa với tàn hương nước thả cho vợ uống.

Chín tháng mười ngày, bà Kiến đẻ con trai, giống y như hết đứa vẽ trên giấy.

5. Quen mùi

Quen mùi, nhà kiến trúc sư nghĩ.

— « Nếu có thể để ra người theo kiểu vẽ, thì mình có thể muốn cho để cái gì cũng được ».

Khi bà Kiến chữa lần thứ sáu, ông liền vẽ một cái nhà mô-đec hai tầng. Ông cũng cùng, cũng đốt rồi cũng cho bà Kiến uống.

Chín tháng mười ngày, bà Kiến đẻ ra một cái nhà hai tầng rất đẹp, đúng theo kiểu vẽ, nhưng chỉ bé bằng năm cái nắm tay. Ngày ngày bà vắt sữa dơi vào nhà. Nó lớn dần lên. Lớn rất mau. Được bốn năm, nó to bằng cái nhà thực.

Nhà kiến trúc sư đặt nó ở phố Chợ Hòm, rồi cho thuê như các nhà khác.

Ông bà nào muốn xem, cứ vừa đi vừa ngửi, thấy cái nhà nào gây gây mùi sữa dơi thì vào.

Chánh-tổng CHẾ

HỢP THU

Ô. Lê-v-C. Hà-nam. Ngân-phieu 1\$50 nhận rồi, Hạn báo tính từ 1/12/34. Cái biên lai số 940 cũng có rồi.

Ô. Ng-dinh-T. Blao (Djiring) Ngân-phieu 5\$00 nhận rồi 2\$50 giao lại báo «Ngày nay»; còn 2\$50 về hạn mới của báo Phong-Hóa tính từ 16-5-35 đến 15-3-36 mới hết.

Ô. Ngô-ngọc-B. Thái - bình. — Hạn báo Phong-Hóa đến 15-3-35 hết.

Ô. N. T. N. Huế. — Ông cứ giữ, có xem mới biết được.

Ô.L.T. Thọ. —Đã nhận được ngân-phieu mua N. N.

Ô. P. N. Diêm Ninh-bình. — Xin ông cho biết địa chỉ rõ ràng hơn. T. L.

Ô.Thái-văn-Tân Kiến-an— Xin cho biết địa chỉ để gửi sách thưởng.

Ô. Nh. th. xin cho biết địa chỉ. Hoặc uời đến nhà báo.

Ô. Thanh-bình Xin cho biết địa chỉ để gửi sách và báo thưởng.

TIN TÚC MÌNH

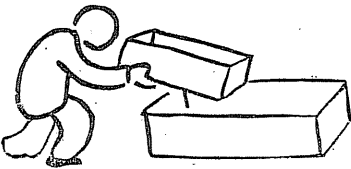
Saigon. — Ở Saigon có một tờ báo ra đời lấy tên là Sống. Báo ấy thì hẳn không bao giờ chết, hay là ít ra cũng sống được đến khi chết.

Số Loa. — Trước khi ta có một cách rất dễ tiện để chữa bệnh lên chấp mắt, là cứ đi theo đàn bà có chữa, dí mắt vào gấu váy người đó thì khỏi. Từ ngày ông Bùi-xuân-Học cho ra đời tờ báo Loa, thì những người lên chấp mắt đi theo ông Học. Ông Học không có váy, nhưng có Loa. Ông Học không chữa, nhưng có cái bụng to. Đàng nào cũng vậy.

Lại số Loa. — Nghe tin báo Loa đình bản một kỳ, những người lên chấp mắt lo cuống quít.

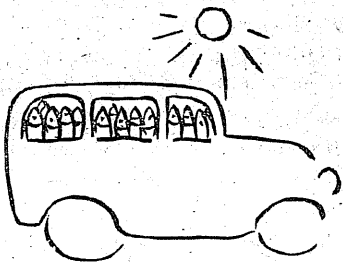
Nhật tân lâu. — Hiệu Nhật tân lâu ở phố hàng Buồm vì buôn bán thua lỗ, nên đóng cửa. Chắc đó sẽ là một cái điềm gở cho báo Nhật tân. Quả nhiên báo Nhật tân cũng đình bản.

Phong Hóa. — Từ Ly lời thôi thật, đem tiếng quan bỏ quách chưa đủ, lại còn đem áo quan bỏ quách.



Trên các đường. — Từ ngày có xe ô-tô ca, nghĩ nó cũng hay hay, vì nó với ô-tô buýt cũng có nhiều cái giống nhau. Đến giờ đi, người ta chưa cho xe đi vội: người ta còn ngấm tòm hành khách, ở giữa đường người ta dừng xe lại om hành khách như om cua, và lấy thêm khách lên vào xe cho đầy như xếp cá.

Có người bán nên gọi ô-tô ca là ô-tô cá. Nghe cũng xuôi.



T. S... G.

(Tin Saigon)

Saigon — Ông Nguyễn văn Hanh lại sửa soạn một cuộc diễn thuyết đề cất nghĩa cho người ta biết rằng: dù không phải là cuộc diễn thuyết tranh biện (conference contradictoire), ta cũng có quyền leo lên diễn đàn đề mắng cho diễn giả một hồi.

Saigon — Nghe đồn hội Samipic, theo lời thỉnh cầu của bác-sĩ Đôn, sắp sắp cái hăm diễn thuyết cho nhỏ lại, thấp lại, và sắp lấp bớt mấy cái cửa sổ hiểm hoi kia.

Saigon — Nghe nói hội quán Samipic sắp sắp thấp lại hăm diễn thuyết, ông Nguyễn tiến Lãng đã sửa soạn một bài «đít cua đít cang» để đến khánh thành nhà hăm mới, và để dạy cho bà con biết làm thế nào, khi đi đứng, lúc ra vào, khỏi đụng đầu, bươu chán.

Saigon — Nghe nói cô Kiêm sắp ra chợ Mới, chợ Cũ, học thêm một ít tiếng «nôm» rất lịch sự đề cãi nhau với ông Hanh.

Ngộ Không

THI NÓI KHOÁC

1. Giáp giới kỳ khôi

Vừa rồi, tôi vào Quảng-nghiã chơi. Ngoài Hà-nội rét buốt, rét đến quá Huế, mà trong Quảng thì nắng chang-chang, nắng cháy dầu.

Phía bắc rét, phía nam nóng, ở giữa đường phân đôi khí hậu, tôi đề một quả táo con. Được một lúc, nửa quả táo bên phía nam khô teo lại, còn nửa quả bên phía bắc vẫn tươi như cũ.

2. Đại tiện... lợi

Đèo Hải-vân có một cái lạ: là phía núi bên này thì tạnh ráo, mà phía núi bên kia thì mưa như trút.

Những người lân cận ngồi ở bên tạnh, cho tay sang bên mưa giặt quần áo mà người không bị ướt chút nào.

3. Tâm lý vụn

Khi bà nó nhà tôi ở cử thăng cháu trưởng — nói lại thêm xấu hổ — dần mãi..., mãi mãi không ra, bà nó đã yếu lử, mê-mạn, mặt mày xám ngắt, thập tử nhất sinh. Cả nhà chạy nhón nhao cuống cuống, mòi khắp mặt «đốc-tò» nhưng vẫn vô công hiệu.

Điền lên, tôi liền giở khoa tâm lý vụn ra, chạy sang ông Hàn bên cạnh, mượn cái bài ngà, về đưa cho cô đỡ đề dử dử ở trước... thế là thăng

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI : SAIGON?

II. — Thuốc **Điêu - kinh bạch - đới**, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí huyết làm đầu, nếu khí huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, tử cung hư hàn hư nhiệt, cũng hơi độc máu hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hồng não động tử cung, sinh ra đau trắng dạ dưới, đau thắt ngang lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lẫn mủ, lẫn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, giá thật rẻ, mỗi gói **0\$30**, nửa tá **1\$50**, một tá **3\$00**.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thì quý ngài thấy rõ hay dở thế nào. Có bán tại: Nhatrang: Mộng lương, Quinhon: Hồ văn Bá, Quảng ngãi: Trần Cảnh, Quang nam: Trần brynh Mai, Tourane: Nguyễn hữu Vinh, Faifoo: Hoàng đắc Vĩnh, Huế: pharmacie Vĩnh Trường. Quảng trị: Thông Hoạt, Vinh: Sinh Huy, 59 phố Ga, Thanh hoá: Nguyễn đình Văn, 71, Grand' rue. Nam định: Việt Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong: Nguyễn văn Minh, 20, Bd Bonnal. Hanoi: Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do: **Pharmacie ÔNG-TIÊN Annam được phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanche Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)**

Hôm sau quân Tào tiến đánh, bị Chu - Du sai Hậu-Dương, Chu-Thái bắn đắm mất hai, ba chiếc chiến hạm, vội lui cả về thủy trại.

Chu-Du đương đứng đỉnh núi, lấy ống dòm nhìn sang trại Tào, thấy một ngọn cờ vàng ở giữa thủy trại bị gió thổi gãy xuống, bèn cả cười mà rằng:

— Thôi, chính là cái triệu không lành cho quân Tháo.

Bỗng thấy trận cuồng phong tới thổi lật lá cờ phây qua mặt Du, Du sực nghĩ ra một việc, kêu lên một tiếng, ngã lăn ra đất, bất tỉnh nhân sự. Mấy ông quan năm đốc-tò vội chạy lại sai người khiêng về nhà thương điều trị.

Không-Minh đến thăm, đốc-tò nói là bệnh đau màng óc.

Không-Minh cười nói với Chu-Du rằng:

— Lượng này có phương thuốc chuyên trị bệnh ấy.

Bèn đưa một tờ giấy cho Chu-Du xem, trong mười sáu chữ:

Muốn phá Tào-công nên dùng hỏa công, Muốn việc đều đủ chỉ thiếu gió đông.

Chu-Du kinh hãi hết vía, nghĩ thầm: « Không-Minh biết đến gan ruột ta, chỉ bằng ta đem thực tình mà nói ».

Bèn cười bảo Không-Minh:

— Tiên sinh đã biết rõ bệnh nguyên của ta, có phép gì cứu chữa xin dạy bảo cho ngay.

Không-Minh nói:

— Lượng này dầu bắt tài, song ta có học qua kỹ môn độn giáp, có thể gọi gió, gọi mưa, nếu đồ-dốc muốn có gió đông-nam, thì nên lập một đàn thất tinh để Lượng này cầu phong.

Du mừng lắm, vùng đứng dậy sai quân đi đắp đàn ở núi Nam-bình. Không-Minh một mình đắp đàn, đem cờ xanh, đỏ cắm la liệt, bắt quân lính ăn vận rất ngộ nghĩnh, đội mũ cánh chuồn, mặc áo thụng xanh, đi hía giấy cầm hốt ngà đứng hầu, một mặt đánh té-lê-phôn cho Triệu-Vân bảo mẹo.

Hôm 20 tháng một, Triệu-Vân đi tàu bay sang Nam-bình đem hai ngàn cái quạt điện không-lò đặt ở đỉnh núi, rồi cho dynamo chạy. Trong giây phút, hai ngàn cái quạt cùng chạy một lúc, thổi không-khí hóa thành một luồng gió mạnh đưa từ đông-nam đến.

Chu-Du đợi đến khoảng canh ba, thấy gió ào-ào lại kinh hãi mà rằng:

— Không-Minh có thuật bắt trặc như quỷ thần, có phép huyền diệu của trời đất, phải giết đi mới được.

Bèn hạ lệnh cho Đinh-Phụng, Từ-Thịnh dẫn quân đến Nam-bình giết Không-Minh. Nhưng đến nơi, thì Không-Minh đã lên tàu bay đi mất rồi.

Chu-Du ngay đêm ấy đem hết ngư lôi hạm, tuần dương hạm của Đông-ngô cùng các đồ dân hỏa, âm âm kéo sang trận Tào đốt phá. Quân Tào rối loạn,

TAM QUỐC TÂN THỜI DIỄN NGHĨA

(Tiếp theo)

rầy sáo lẫn nhau mà chết không biết bao nhiêu mà kể. Trương-Liễu, Hứa-Chủ hộ vệ Tháo chạy về Ô-Lâm. Tháo thấy cây cối rầm rì, bèn ngửa mặt lên trời cười mãi.

Các tướng hỏi, Tháo nói:

— Ta cười Không-minh vô mưu, Chu-Du ít trí. Nếu phải ta, chỗ này phục-binh thì nguy biết mấy.

Nói chưa dứt lời, Triệu-tử-Long đồ quân ra đánh giết. Tháo sợ-hãi suýt ngã ngựa, cùng chư-tướng chạy ra hang Hồ-lô. Đến nơi, quân-sĩ đói quá, cướp gạo về thổi cơm. Tháo ngồi nghĩ, bỗng lại cười ha hả, vượt râu chề răng:

— Gia-Cát vô mưu, Chu-Du ít trí, không biết phục-binh ở đây.

Tháo đương cao hứng, bỗng thấy nổ một tiếng pháo xừ-sở, Trương-phi dẫn quân đồ ra, Tháo hồn-vía không còn, bỏ giáp lên ngựa mà chạy.

Hồi lâu ngoảnh lại chỉ thấy ba trăm quân kỵ theo sau. Bỗng thấy đường chia làm hai ngã, Tháo lên núi ngắm, thấy ở con đường nhỏ, có khói thuốc lá bay tơi-tả, còn con đường lớn thì không. Tháo cho quân chạy về con đường nhỏ.



Các tướng nói:

— Chỗ có khói lửa, tất có quân mai phục, sao thừa tướng lại hảo chạy về đường ấy?

Tháo nói:

— Các ông ngu lắm. Đó là nghi binh, ta đại gì mà mắc mẹo Gia-Cát.

Các tướng đều phục thừa-tướng mưu thần, mẹo thánh. Đi đến nửa đường, Tháo lại cười sảng-sắc bảo:

— Chu-Du vô tài, Gia-Cát ít mưu, nếu không đã phục binh ở đây bắt ta rồi.

Nói vừa dứt lời, một quả tạc-đạn ném ra trước mặt làm cho Tháo kinh hồn, táng-đổm ngã quay xuống ngựa. Quan vân-Trường cầm đao nhẩy ra ra chặn đường.

Tháo không biết làm sao, bèn chạy ra năn-nỉ vái Quan-Công:

— Tháo này binh bại, thế nguy, gặp lúc đường cùng, xin tướng-quân nghĩ tình xưa mà khoan-lượng cho.

Nói rồi toan sụp xuống lạy.

Vân-Trường vội vàng bảo:

— Thừa-tướng đừng làm thế, bỏ lạy đã lâu rồi.

Rồi ngoảnh mặt đi, bảo quân-sĩ dẫn ra hai bên. Tháo thấy Vân-Trường buông tha, mừng rú, cầm cờ chạy qua.

Vân-Trường thấy quân Tào chạy theo, đói lè đi không được, động lòng thương hại, sai quân vớt cho ít bánh trưng. Quân Tào tranh nhau ăn, cắn cả lá mà không biết, Tào-Tháo được quân dâng một chiếc bánh trưng, tí ti soi hết quả nữa.

Thật là:

Đường cùng lại gặp người tri-kỹ.

Quần hết may còn chiếc bánh trưng.

Muốn biết sự thế thế nào, xin xem hồi sau phân giải.

HỒI THỨ VII

*Tưởng rờ hờ, hóa rờ thật,
Mất phu nhân lại thiệt quân.*

Nói về Tào-Tháo thua chạy về Hứa-đô, Không-Minh thừa thế sai quân đi chiếm hết lấy Nam-quận, Kinh-châu và Tương-dương, làm cho Chu-Du tổn quân mà không được một thước đất nào. Du nổi giận, hộc máu ra mà rằng:

— Thật có tiếng mà không có miếng. Ta thế giết được Gia-Cát thất phu mới thôi.

Bỗng được tin vợ Lưu-Bị là Cam phu nhân mất. Chu-Du mừng lắm, bàn với Lỗ-Túc rằng:

— Lưu-Bị góa vợ, tất phải tục huyền. Chúa công ta có cô em cực kỳ cường dũng, hay ta dâng mẹo xin sai người làm mối-gả cho Lưu-Bị, với Lưu-Bị sang ở gửi rờ rồi bắt giam vào hỏa-lò, bắt đem trả Kinh-châu mới tha ra, như vậy mới há được giận của ta.

Chu-Du tức khắc sai Lỗ-Túc đáp xe lửa tốc-hành về Nam để yết-kiến Tôn-Quyền. Quyền nghe lời Lỗ-Túc, tư cho là diệu kế, bèn sai Lã Phạm sang Kinh-châu làm mối.

Huyền-Đức nghe Lã Phạm nói làm mỗi cho một cô con gái tân thời mới mười tám cái xuân xanh, mừng rơn, vỗ bụng cười híp cả mắt, nhập lời ngay.

Chiều hôm ấy, Huyền-Đức đương ngồi soi gương cạo nhẵn râu đi cho trẻ người ra thì Không-Minh vào nói:

— Chúa-công nhận lời cưới Tôn phu-nhân, không sợ Chu-Du hại à?

Huyền-Đức chợt tỉnh ngộ, ném con dao cạo xuống đất, lo sợ run như cây sậy, mặt xanh như chàm, thất thanh lên tiếng:

— Bây... bây giờ làm... làm thế nào?



Không-Minh cả cười, ghé tai nói nhỏ mấy câu, Lưu-Bị mừng quýnh, nhặt con dao cạo đem lên, liếc vào gương một cái, rồi cầm dao cạo lông mày, tùm-tùm hỏi Không-Minh:

— Quân sư trông tôi có đẹp trai không?

Nói đoạn cười khà, lấy làm sung sướng lắm.

Liên bảo Không-Minh mau mau ra hiệu Đông-hưng thừa một ngàn chiếc bánh khách, mua ba vạn chiếc bánh trưng, tám con lợn quay và năm ngàn cau tươi. Không-Minh mua xong đồ sinh lễ, sai Tôn-Kiên đem sang Đông-Ngô dẫn đến nhà gái, rồi gọi Triệu-Vân trao cho ba cái phong bì, dặn rằng trong đó có mẹo hay, sang Giang-Đông thứ tự mở ra, theo đó mà hành-động.

Năm ấy, Kiến-an thứ 14, tháng mười, Không-Minh xem lịch thông-thư chọn được ngày lành, liền dục Huyền-Đức cùng Triệu-Vân, Tôn-Kiên dẫn 500 quân đáp tuần-dương-hạm sang Nam Tư làm lễ nghênh-hôn.

Đến nơi, Triệu-Vân mở phong bì thứ nhất ra xem, ghé tai bảo nhỏ quân sĩ rồi cho đi. Năm trăm quân được lời, mặc áo đỏ, quây lợn quay, rượu và cau ra chợ Nam Tư sắm sửa, nói vang lên rằng Huyền-Đức vào làm rể Đông-ngô.

Còn Huyền-Đức thì Triệu-Vân dục vào nhà Kiều-quốc lão, phụ thân Đại kiều, Tiểu kiều, yết-kiến. Kiều-quốc lão cho người thu rượu sâm-banh,

CHƠI XUÂN

Chơi xuân nếu vương phải gai — Thuốc Lê-huy-Phách có tài làm thay — Uống vào bệnh khỏi liền ngay.

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách, chẳng nói ai cũng rõ là một hiệu thuốc có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có nhiều thuốc hay để chữa những bệnh hiện thời: lãn, giang mai, hạ cam. Thứ thuốc **Tuyệt trùng số 12** (giá 0\$60) và **Bổ-ngũ-tang số 22** (giá 1\$00) của hiệu ấy ai đã dùng qua điều phải công-nhận là: **độc nhất vô song** vì hai thứ thuốc này nhữa rất mau khỏi những người sau khi khỏi bệnh lâu, giang mai mà còn thấy: đau ngang lưng, mờ mắt, ù tai, mộng tinh, rất thịt, tiểu tiện: vàng, đục, có vẩn, ướt quy đầu và như nhồi nhối ở trong. Các thứ thuốc của hiệu ấy đều đã phân chất (analyser) kỹ càng. Chất thuốc êm dẽm không công phạt, không hại sinh dục cũng sức khoẻ. Ai có bệnh-chỉ nên lại hiệu thuốc Lê-huy-Phách mà dùng thuốc là chắc khỏi phải tiền mất tật mang.

Lê huy Phách, Tonkin — 12, Route Sinh Tu — Hanoi

ĐẠI LÝ CÁC NƠI: Saigon: Dương văn Vỹ, 109, d'Espagne. Haiphong: Nam Tân, 82, Bonnal. Vinh: Sinh huy được điểm 59, Maréchal Foch (phố ga). Huế: Van Hoa, 87, Paul Bert. Quinhon: Trần văn Thắng, avenue Khải Định. — CẦN NHIỀU ĐẠI LÝ CÁC NƠI.

bánh bích-quy của Huyền-Đức sang cưới Tôn phu-nhân.

Kiều quốc-lão bàn vào mừng Ngô quốc-thái. Quốc-thái lấy làm lạ, tức khắc cho đầy tớ đi nghe ngóng tin tức ở trong thành.

Giấy lát, đầy tớ về bẩm rằng : Nhà trai ở cả ngoài quán dịch, chỉ đợi ngày đón dâu mà thôi. Quốc-thái lập tức triệu Tôn-Quyền vào mắng. Tôn-quyền sợ phải thú thật là-mẹo của Chu-Du. Quốc-Thái nổi giận mắng Chu-Du :

— Thân nó làm đại đô-dốc, không nghĩ được mẹo gì lấy Kinh-châu, lại giám lấy con gái ta làm bung-xung, thật là hỗn xược. Thôi sáng mai mày mời Huyền-Đức đến chùa Cam-lộ, hễ không vừa ý ta, thì cho tùy chúng bay, — nếu ta vừa ý, thì ta tự đem con gái gả cho nó.

Tôn-Quyền vàng dạ, lủi thủi trở ra, sai Gia-Hóa lĩnh ba trăm quân mai phục ở hai bên hành lang chùa Cam-lộ, định nếu Quốc-thái không ưng thì giết ngay Lưu-Bị.

Hôm sau, Huyền-Đức đến chùa Cam-lộ, Tôn-Quyền ra tiếp, thấy nghi biểu khác thường, đã có ý lo sợ. Hai người thì lễ xong, liền vào yết-kiến Quốc-thái. Quốc-thái thấy Lưu-huyền-Đức mày râu nhẵn-nhụi, mừng lắm, bảo Kiều quốc lão rằng :

— Thật xứng đáng làm con rể ta.
Một chốc Triệu-Vân đi vào nói nhỏ với Huyền-Đức rằng hai bên hành-lang có quân mai phục. Huyền-Đức sợ run lẩy bẩy, cầm chén nước với nóng không vững, đổ cả ra đất.

(còn nữa)

Tứ Ly

Một ngày hội của các Sinh-Viên trường Cao-Đẳng

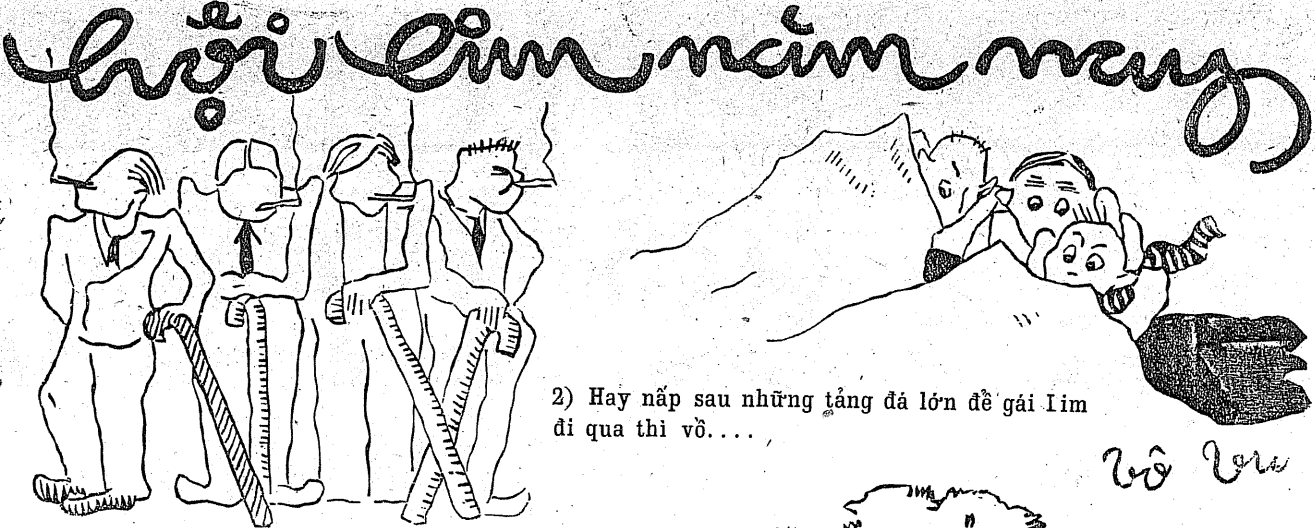
Các Sinh-viên trường Luật vừa được phép tổ-chức một ngày hội gọi là « Một ngày của các Sinh-viên » (journée des Eludiants), vào hôm 17 Mars, tại hội quán hội Khai-Trí. Chương trình sẽ rất mới và có nhiều cuộc vui rất lạ ; ngoài ra, còn có một buổi hát cải-lương ở nhà hát tây vào tối hôm 16 Mars.

Ngày hội này mục-dịch là để họp tất cả các anh em Sinh-viên và các anh em chị em thanh-niên Hanoi ở trong một bầu không khí trẻ và vui, mà bên Pháp ta đã thấy tổ chức nhiều lần, nhưng ở Đông-Dương mới có lần này là lần đầu.

Chúng tôi mừng anh em trường Luật đã có ý-kiến hay, và chúng tôi chắc rằng ngày hội ấy sẽ có kết quả rất mỹ-mãn ; nhất là vì tiền thu được, trợ phí lớn, còn bao nhiêu sẽ cho vào quỹ hội Tể-bần và quỹ Cứu-tế của thành phố.

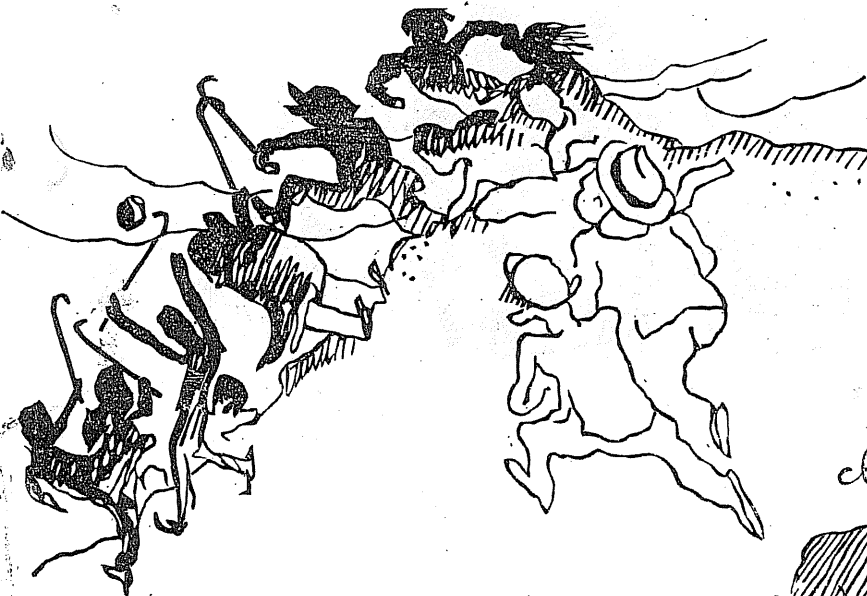
THẦY TƯỚNG MINH NHƯ KÍNH lại mới sang

Năm ngoái thầy đã nổi danh ở Hà thành. Thầy về Tàu thăm nhà nay mới sang. Thầy cũng đã từng đi du lịch các nơi như Xiêm La, Ai Lao, Cao Mên, và Trung Nam Bắc Kỳ, ai cũng biết tiếng thầy học đạo chính tông, rất tinh tường về khoa tướng số. Trong đời người cần phải biết những điều quá khứ, vị lai như muốn tránh giữ, gặp lành tài lộc may mắn thế nào, muốn mang con cái, cầu việc hôn nhân—gia trạch âm phần, vậy ai muốn rõ nên mau mau tìm đến thầy, thầy sẽ đoán cho mà nghe. Giá cả tính phải chăng. Hiện thầy Minh như-Kính ở 55 phố, Hàng Đào, Hanoi.



1) Mới tang tảng sáng, thiên hạ đã kéo nhau đến đặc đôi. Người ta nhận thấy nhiều mũ cát-két, nhiều mũ phớt đội lệch và rất lắm gây gộc — họ đứng lấy giăng để chờ gái Lim....

3) Đứng lấy giăng lâu quá thì mệt, mà nhấp nhô mãi sau hôn đã cũng mỏi. Họ nghĩ ngay ra một kế rất diệu để chờ : là ngồi phệt xuống cỏ hay đánh giấc ngủ....

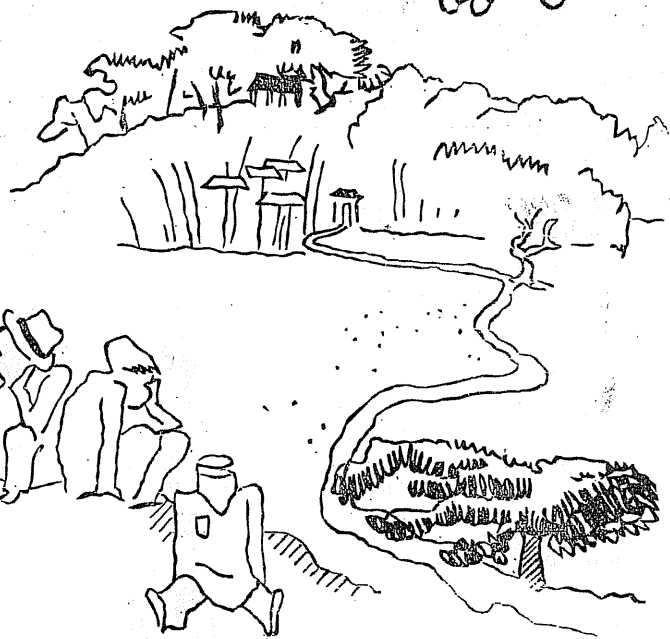


5) Sáu giờ chiều rồi. Trời đã tối. Họ mới bắt đầu hát « quan họ » Họ hát rằng :
Một đàn con quạ bay tung,
Ba toong, đòn gánh ta cùng cất lên.
Cất lên một loạt cho cao,
Cho gậy đập vào cho chúng nó đau.

6) Đổi lại quang, vắng... Bấy giờ có hai gái già Lim, thô mặt vừa nhảy như con chơi chơi vừa « quan họ » cho nhau nghe....
Thế là hết hội Lim....

TÔ TỬ

2) Hay nấp sau những tảng đá lớn để gái Lim đi qua thì vỗ....



4) Năm giờ chiều rồi ! gái Lim đâu ? Gái Lim mãi không thấy đến... Trên các đường ở làng Lim đưa lại đôi, tình không thấy bóng gái Lim nào cả....



LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

Có bán đủ báo chí, sách, vở và các đồ dùng của anh em chị em học sinh. Tuần lễ nào cũng có báo và tạp chí ở bên Pháp sang. Có giấy viết thư thượng hạng, lịch sự đủ các mẫu và các format.

HÀNG RẤT TỐT ĐẸP — GIÁ CỰC KỲ RẺ

TIÊU SƠN TRĂNG SÌ.

(Tiếp theo)

Bà Hoàng phi họ Nguyễn

CHIỀU hôm ấy, trước trại lính phủ Từ - sơn một người đội đương dạy khoa đánh roi. Hai mươi người lính đội nón sơn, mặc quần áo chèn, mỗi người cầm một cây tre dài bịt bông và vải đứng xếp hàng chữ nhất. Khi đã tập một lúc về đủ các miếng đầm trên, đánh dưới, phạt ngang thì người đội chọn từng cặp sức tương đương cho ra đấu với nhau.

Biết rằng có viên phân suất đứng trên mặt thành nhìn xuống, thầy đội làm ra bộ ta đây giỏi võ, nắn tay người này, kéo chân kẻ khác, hô hét, dạy bảo, mắng nhiếc luôn mồm :

— Chú đứng lẩn trốn quá. Mũi roi chúc xuống thế này thì người ta khẽ bầy một cái cũng bằng cả roi đi, còn đánh chác gì...

Viên phân suất từ trên bờ thành đi xuống, lại gần đội cơ ban lời khen ngợi. Được thế, đội ta càng lên mặt :

— Bầm đại nhân, với năm mươi tên lính giỏi võ, tôi có thể chống nổi mấy trăm quân ở hợp. Chẳng nói đâu xa, giả tối hôm qua năm người canh phòng trong tửu quán mà là lính tôi luyện tập thì có đâu đến nổi bị giặc giết như ngóe thế. Đây, ông lớn cứ tin linh trấn giới !

Viên phân suất hỏi :

— Ngày mai, bản chức thân giải Thị Kim lên trấn lỵ, vậy anh tính nên cho bao nhiêu lính đi hộ tống cái cũi tội nhân?

— Bầm, chỉ cho mười tên đi là chắc chắn lắm rồi — mười tên với tôi nữa là mười một, — thì dầu giặc có mang trăm binh đến đánh giải vậy cũng không lo.

Phân suất gật đầu mỉm cười :

— Anh nên hết lòng làm việc quan. Thế nào ta cũng tư thăng thưởng cho.. A ! hai mươi tên lính mới mộ này đã biết gì chưa?

— Bầm đại nhân, khá lắm rồi, đại nhân đứng coi sẽ rõ.

Liên hô cho bọn lính tập các miếng trông rất đều và ngoạn mục. Phân suất vẩy tay cho bọn lính vào trại nghỉ, rồi hỏi đội cơ :

— Anh có dạy tập đoàn côn, đoàn đao đấy chứ?

— Bầm, có cả. Cả bắn cung nữa. Còn bắn súng hỏa mai thì vì ở phủ này quan hiệp trấn phát cho có năm cây, nên tôi đã chọn mười người giỏi nhất, nhanh nhẹn nhất mà dạy tập thôi.

Phân suất mỉm cười :

— Ta cũng không tin gì ở hiệu quả súng hỏa mai. Trong trận tiền để đánh nhau với Tôn-sĩ-Nghị, bản dịch có đến hàng nghìn cây súng còn bên ta chỉ dùng toàn giáo giải và mã tấu, thế mà quân kia thua chạy không còn một mảnh giáp, thì đủ biết đoàn binh vẫn lợi hại hơn trường binh nhiều.



— Bầm đại nhân, nhưng giữ thành thì súng hỏa mai được cái lợi bắn xa và trúng hơn cung, nổ nhiều. Còn như bốn cây súng thần công đặt bốn góc thành, thì thực là vô ích, xoay sở đã chạm, mà bắn lại không trúng. Chỉ được cái tiếng to để dương oai với bên địch.

— Kể ra khi có quân giặc kéo đến hàng nghìn, hàng vạn thì súng thần công cũng có lợi là bắn bừa vào đám đông người, thế nào chẳng trúng. Nhưng phủ này thì trừ khi trấn Kinh bắc có thất thủ, địch quân mới kéo binh đến vậy. Mà nếu Kinh-bắc đã thất thủ, thì Từ-sơn cũng chẳng có thủ với ai được. Thành thử súng thần công có đó cũng như không có. Còn như súng hỏa mai thì một trận Ngọc-hồi đủ làm chứng rằng đó là những binh khí vô dụng.

— Bầm, nghe đầu đại nhân cũng có dự chiến trận ấy?

— Có. Ta theo Tiên đế ngay sau trận Cầm-thủy (1) Bấy giờ, ta ở trong toán nghĩa quân của nhà Lê. Tiên đế vừa

(1) Sông Mã mà có nơi chép là Giản-Thủy.

sang sông thì quân nhà Lê vỡ lở ngay. Ta cùng vài người bạn đồng chí đến xin hàng tiên đế mà bấy lâu ta vẫn mộ tiếng anh hùng, và ao ước được gặp long nhan, nhất là từ ngày ta đem lòng khinh bỉ Chiêu-Thống đã rước quân ngoại quốc về giày xéo người đồng bang. Thế là ta theo tiên đế đến đánh Phú-xuyên, đến vây Hà-hồi và



Ngọc-hồi. Trận Phú-xuyên và Hà-hồi không có chi đáng kể. Tiên đế đến, giặc trông thấy bóng cờ là đem hết quân lương, binh khí ra hàng rã rập, chẳng phải đánh chác gì.

— Bầm, còn trận Ngọc hồi? Nghe nói trận ấy đánh hăng hái lắm thì phải.

— Phải, hăng hái lắm, là vì quân Tàu có rất nhiều súng hỏa mai.

Đội cơ mỉm cười :

— Đó, đại nhân coi, súng hỏa mai vẫn lợi hại.

Phân suất chau mày :

— Ta đã bảo không ăn thua gì mà lại. Sáng tờ-mờ ngày mồng năm, quân ta tiến lên đến làng Ngọc-hồi, quân Tàu bắn súng ra như mưa. Đến đây, anh mới nhận thấy mưu lược tiên đế. Ngài sai lấy những mảnh ván ghép ba, bốn mảnh vào làm một, quấn một lần rơm ướt ở ngoài rồi truyền một toán quân kiêu dũng, cứ hai mươi người khiêng một bức, mỗi người dắt một con dao nhọn, lại hai mươi người cầm khí giới theo sau. Ta cũng tình nguyện nhập vào bọn này nên mới

của Khái-Hung

biết rất tường tận. Đạn bên địch bắn ra vẫn vun vút, rào rào, nhưng chỉ trúng bồm-bộp vào ván quấn rơm chứ không thiệt một mạng nào. Anh coi đó, súng có ích lợi gì đâu. Khi đến gần cửa đồn, toán quân ta liền bỏ ván xuống đất rút dao ra, xông lại chém giết, quân đi sau kéo ừa cả vào trợ lực, còn vua ta thì cười vui đi sau đốc chiến. Quân Tàu địch không nổi, vứt cả súng mà chạy tán loạn. Quân ta thừa thế đánh tràn đi, lấy được đồn, giết quân Thanh, thấy rải khắp đồng. Sau điểm binh khí bắt được thì số súng hỏa mai có trên năm trăm cây...

Lúc đó, một tên lính lệ chạy ra nói với phân suất :

— Bầm đại nhân, phủ đường cho ra mời đại nhân vào phòng khách soi nước.

Phân Suất lật đặt theo tên lính đi vào nhà trong.

Sau khi vui vẻ chào mời, hỏi thăm qua loa về các việc binh lương, phân phủ truyền cho hết cả người nhà ra ngoài rồi thì thăm bảo phân suất :

— Về việc bắt được Lê-hoàng-phi họ Nguyễn, ngài có ý kiến gì không?

Phân suất ngẫm nghĩ, trả lời :

— Thừa ngài, không. Vả ta chỉ việc giải tù nhân lên trấn lỵ là xong.

Phân phủ mỉm cười :

— Thế thì ngài thiên cận quá. Ngài nên biết tù nhân nào phải người tầm thường. Nàng Nguyễn thị Kim này xưa kia được Chiêu-Thống sủng ái, vì có tấm nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành. Buổi sinh thời, đức tiên đế ta nóng đánh trấn Tuyên-quang làm loạn, biết đâu không phải vì ở đó có ngôi sao sáng ấy ần núp. Nhưng khi Ngài giết được Duy Chí thì Lê hoàng phi lại trốn thoát được. Nay viên ngọc quý ấy lọt vào tay ta, mà ta không biết lợi dụng thì thực cũng uổng một đời...

— Vậy ý ngài định ra sao?

— Tôi thiết tưởng chúng ta trải bao khó nhọc mới tới được chức này, tôi thì nhờ có Binh-phái-hầu Ngô thị-lang tiến cử, còn ngài thì nhờ sự xông pha mũi tên hòn đạn tại trận tiền. Thế mà dịp này còn bằng mấy lời tiến cử cùng là những sự hiềm nghèo ở nơi chiến địa, có thể nhảy ngay đến chức trấn - thủ và trấn - thủ và hiệp-trấn cũng chưa biết chừng. Nhưng...

— Nhưng sao nữa, thừa ngài?

CHÓ' BỎ QUA

Về phương-diện quảng-cáo không gì hiệu nghiệm bằng nhờ phòng C.P.A. trần-thiết cửa hàng và trưng bày hàng hoá

Vì C.P.A. có những nhà chuyên-môn trông-nom như ông Nguyễn-cao-Luyện Kiến trúc-sư và hai ông Tô-ngọc-Vân, Ng.-cát-Tường

Xin mời lại thương-lượng với M. Nguyễn-trọng-Trạc

Bureau PHONG-HÓA

Tuyệt hết bệnh lậu, giang

KIÊN TINH TRIẾT NỌC

Thứ thuốc Kiên tinh triết nọc số 68 của nhà thuốc Bình-Hưng, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng Lậu, Giang, di nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thức đêm, làm công việc gì nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, mình mẩy mỗi mệt, mà bệnh giang thấy giạt thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại bay rụng. Thì dùng ngay thứ thuốc kiên tinh triết nọc giá 1\$50 một hộp là khỏi. (nhẹ 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (periode aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi đại giắt; dùng thứ thuốc Lậu số 58 0\$50 một lọ, chừng 5, 6 lọ là khỏi hẳn

Bình Hưng 67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xế chợ cửa Nam trông sang

Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin. hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0\$05

TIẾNG THÔNG RÊO

CỦA... B. BLAN

— Nhưng nếu chúng mình chỉ sợ ý một tí là làm cớ sấn cho kẻ khác ăn mà thôi. Thì dù bây giờ chúng mình nộp tù nhân lên trần li để quan trấn thủ áp giải về kinh, thì thế nào họ chẳng nhận bảo rằng chính họ đã bắt được Lê hoàng phi, — mà bao nhiêu công trạng họ sẽ nghiêm nhiên tọa hưởng kỳ thành. Chỉ bằng một mặt ta hãy bí mật giam Lê hoàng phi vào một nơi, một mặt ta sai một tên cận tín tức tốc mang tờ sớ về kinh mà tâu rằng hai chúng ta đã lao tâm khổ tứ bảy mư lập mero trong nửa năm trời mới bắt nổi Lê hoàng phi Nguyễn thị Kim. Việc này là việc rất quan trọng nên có sớ về triều để hỏi xem phải giải Thị Kim tới trần li hay về kinh đô. Như thế thì huân nghiệp của mình không ai làm mai một nổi.

Phân suất cả mừng :
— Ngài thực có mưu trí hơn người.
— Lại còn điều này nữa : Ta để một bức mật thư lên thái-sư, ca tụng cái nhan sắc tuyệt thế của Lê-hoàng phi. Thái-sư vốn...

Phân suất cười :
— Tôi hiểu rồi. Vậy ngài nên thảo ngay sớ và viết thư kíp đi mới được.
— Việc đó, tôi xin cắng-dáng, nhưng việc giải Lê hoàng-phi, ngài chưa tiết-lộ cho ai hay đấy chứ ?

— Tôi mới ngộ với tên đội Nhất, nhưng hẳn là tay tùy-tòng trung-thành của tôi, tôi sẽ bảo được hẳn giữ bí-mật.

— Thế thì được rồi. Và lại không cứ người ngoài mà ngay trong phủ cũng ít người biết rằng ta bắt được hoàng-phi, vì lúc giải nàng về đây, đêm đã khuya lắm. Mà tôi lại giam nàng ở một cái buồng nhỏ trong tư-thất, chẳng ai biết hết...Kề nàng đẹp lắm đấy chứ, ngài nhỉ ?

Hai người đương nói truyện, bỗng một tên lính ở ngoài cổng phủ chạy vào có vẻ hấp tấp, kinh-hãi. Viên phân suất đứng dậy hỏi :

— Có việc gì thế, bay ?
Tên lính cất giọng run run nói :
— Bẩm ở Yên-phụ đến báo có giặc. Phân-suất tỏ vẻ lo sợ, chau mày gắt :
— Sao nó không báo ở trấn-li? Đầu? gọi nó vào đây.

Một lát sau, tên lính đưa tới một người nhà-quê hiền-lành, thực thà, run như cây-sậy và nói lắp bắp không ra tiếng, lí-nhỉ không ra hoi, nhất là khi viên phân-suất lại hét lớn hỏi :

— Mày ở đâu? Ở đâu? Ở làng nào? Sao hỏi lại không nói ?

Tên kia mắt chớp luôn, đưa tay lên gãi mang tai, luông-cuống đáp :

— Bẩm... hằm... quan lớn... con người làng Yên-phụ ạ.

— Tin bài đầu ?

Người nhà quê quay ra phía ngoài, vắt vạt áo nâu lên vai, rồi thông-thả cởi hầu bao lần mãi mới lấy ra được cái giấy bìa nhỏ bằng bàn tay và cuộn

tròn. Trong khi ấy phân-suất thì thăm bảo phân-phủ :

— Phải cần-thận lắm mới được. Biết đầu nó không là một tên trong bọn cướp.

Phân-phủ phì cười :

— Cướp! Thằng ốm dúi kia mà là cướp được. Ngài đa nghi quá đấy.

Người nhà quê cúi đầu, hai tay dâng tin-bài. Phân-suất đỡ lấy ngắm-nghía, xem xét từng li, từng tí, rồi khi áp ngon tay người kia thấy đúng vạch diêm-chỉ, liền trao trả cái thẻ mà hỏi rằng :

— Mày trình gì ?

— Bẩm...bẩm hai quan lớn, có một bọn cướp đông lắm đến đóng ở bên đô Kim lũ.

— Đông độ bao nhiêu ?

— Bẩm, con không đếm, nhưng đông lắm, mà hình như tên đầu đảng là một... nhà sư.

Phân-suất kinh-hãi :

— Một nhà sư ?

— Bẩm...vâng...một nhà sư khỏe lắm.

Phân-suất nói sẽ với phân-phủ :

— Tôi nghe dân sự đồn đại rằng ở vùng bên đô Kim lũ vốn có một tên cường đạo mặc giả sư đến quấy nhiễu.

— Thế bây giờ ngài định sao ?

— Đề bọn nó hoành-hành mãi vùng này, nhờ đến tai thái-sư thì chúng mình cũng khó lòng ngồi yên mà hưởng-phủ-quí. Chi bằng ta đánh rật cho chúng nó một trận để chúng nó lần đi địa-hạt khác mà bóc lột là hơn cả. Hiện phủ ta có hơn hai trăm lính, tôi đã luyện tập trong luôn mấy tháng nay cũng chỉ một mục-dịch ấy. Vậy đêm nay chỉ xin để lại năm tên giữ súng hỏa-mai còn bao nhiêu binh-lính, tôi đem theo hết để trị cho bọn giặc kia một mẻ. Phen này mà tóm được tên sư bí-mật giả-mạo kia thì thực tiếng tăm chúng ta lừng lẫy.

Phân-suất quay ra bảo người nhà quê :

— Mày sẽ dẫn đường cho quan quân, nghe!

Tên kia, chừng đã hoàn-hồn, trả lời trơn-tru :

— Dạ, nhưng con sợ bọn giặc báo thù đốt nhà, và giết vợ, con con mất. Bẩm chúng nó ghê-gớm lắm cơ, ở vùng chúng con ai cũng kiêng-hề...Vì sáng hôm nay chúng đốt nhà con, lại bắt mất trâu và lợn, gà của con mổ ăn thịt nên tình con oan-ức lắm—con mới liều đến kêu quan lớn, xin quan lớn thương tình... Chẳng nhẽ giữa đời thái bình mà chúng nó cứ hiếp tróc, lấn áp, bóc lột mãi lương dân, chẳng coi phép nước vào đâu mãi như thế.

Phân-phủ nghe người nhà quê nói lý, mà lại hơi súc phạm tới oai quyền vua, quan thì cả tiếng mắng át :

— Không được hỗn! Tên kia hãy xuống trại ngồi chờ lệnh.

Rồi bàn nhau với phân-xuất đi kiểm diêm cơ đội đề tức khắc cất quân.

(còn nữa)

Khái Hưng

B. BLAN? Tên chi là đấy vậy ?
B. Blan là tên một người làm thơ Việt-Nam bằng giọng tây. Cho nên Tây ở cái tên và Tây ở cả những chữ đề đầu các bài thơ quốc ngữ.

Tren đường rấn bước, ông đề là : *Tren đường rấn bước* ; *Một đêm mơ* là *mot dem mo* ; *Dưới đèn* là *dưới den* ; *Em gọi đầu* hay *Em gọi đầu*, hay *Em gọi đầu* là *Em gọi đầu*, mặc ai muốn đoán thế nào thì đoán. Nhưng khó đoán nhất là hai câu đề : *vuon cu nao dau, co hai dau va rua mat*. *Vuon cu nao dau* có lẽ là *Vuon cũ nào đầu*, *co hai dau* không thì ít ra cũng là *Vuon cũ nào đầu*, *co hai dau* ? Còn *rua mat*, đích thị là *rửa mặt*.

Nói vậy mà chơi đó thôi ! Tôi muốn tìm một cơ đề bốn cột riêng ông Bê Bơ-Lăng chút ít, chứ nếu lối đầu đề khôi hài trên này đáng trách thì tôi đã trách cả những chữ *Bo Biên*, *Em la*, *Tho o*, *Giờ giang vui*, *Tình chan tha*, *Nơi đau long*... của những cuốn *Tình Em* và *Dưới trăng* kia rồi. « Bo Biên » tôi sẽ chế là *bơ biển* ; « Tho o » là *Thỏ o* ; « Gio giang vui » là *giở giang vui* ; mà « Nơi đau long » thì tôi gọi là *Nỗi đau long*.

Nhưng nếu lại không nói lời thôi thế, thì tôi còn biết nói chi về cuốn *Tiếng Thông Rêu* được nữa. Chả nhẽ chỉ phê có độc một chữ « soàng » ? Mà cái soàng, thì không phải là cái hay đề mà ca tụng, cũng không phải là cái dở đề mà bực mình. Người ta thần nhiên giở sách ra, thần nhiên đọc hết trang nọ đến trang kia, thần nhiên gấp sách gặt sàng một bên, không động lòng, nhưng không tức giận. Và ngắm cho cùng thì văn thơ của ông B. Blan cũng không đến nỗi soàng đến thế.

Bởi vì, ngoài những câu tả không đúng như :

Ai oán thông già rên cạnh suối...

Thông ào-ào rêu ngổ mưa luôn.

Ngoài những câu mộc mạc như :

Bên lửa, nàng lôi khách lại gần (!)

— *Này chén chè ngon, anh hãy uống*

Rồi com canh nóng sẽ cùng ăn.

Hoặc mập mờ, bối rối như trong bài

thơ *Thủ quê*, lời thôi lúng túng như bài

Gầy rơm với những câu :

Ngạc nhiên nhưng vẫn dừng im,

Rồi hai cặp mắt cùng nhìn ngàn ngơ...

Ngậm ngùi sẽ hỏi vì đâu hồi nàng ?

Vì đâu em chẳng ở làng,

Lại ra ở chốn đồng hoang thế này.

Lúng cúng như bài *Đêm qua với cảnh :*

Gió gào thét. Mưa xa nặng hạt.

Gió đưa mưa « thăm » quán tôi bời,

Lá đa rụng nặng rơi lớp-dớp,

Bàn sẽ rên thăm thiế : trời ôi !!! (!!!)

Và ngoài những câu thơ ép, nặng nề, tỏ ra tác giả không cần chọn chữ đúng và mặc thấy cả văn thơ (thiên *liêng* với trần *gian*, mắt *sáng* với âu *gằm*, sông với *thăm*, gió *lạnh* với *strong động*, v. v.) ngoài những lỗi đó, tác giả cũng tìm được một vài ý hay, cảnh đẹp, một vài nét bút đơn giản, nhẹ nhàng khiến cho người đọc ngạc nhiên :

« *Bờ ao thu, trăng đọng cảnh sương.* »

.....

Bên bờ thu-biển, khóm phù dung

Soi bóng hồ thu ngấm nước trong.

« *Hừng gió rũ sương thu gọi lá* »

.....

Nắng ửng sương mai, gọi gió thu.

và bài *Chiều thu* với hai câu sau cùng :

.....

Nước trong xanh nhạt in đôi bóng,

Một cặp thuyền nan lặng thả câu.

.....

là những câu có đặc sắc nhất trong cả

cuốn thơ của ông B. Blan.

Ông B. không phải là không có tâm hồn thơ. Ông biết cảm động trước những hình sắc thường có ở trước mắt mọi người, nhưng chỉ có người làm thơ là chú ý tới. Ông biết trông những nét ánh trắng lông lảnh trong nước chầu thau rửa mặt, biết thấy cái buồn ngao-ngán, tịch mịch của lớp nhà tranh bên khóm chuối, bên rừng cau lúc trưa hè ; biết tìm vẽ những cảnh êm đềm trong một gia-đình yên lặng : bà dùng kim khâu, cháu thời nghịch đến bên bà, con mèo vờn cuộn chỉ hay con vện nằm ngoài hiên. Ông cũng thấy lòng rung động khi nghe tiếng ve mùa hạ kêu gào làm rung rinh ánh nắng gay gắt, làm thổ dài làn gió trong cảnh sáu mốc rêu...

Rồi ông vì thần thi-sĩ chẳng khác gì thần ve, hút gió ăn sương để ca nên những khúc nào nùng cho đến ngày thu cây rủ lá vàng, ve ở trên cành chỉ còn là cái sác.

Đời thi-sĩ ngâm xem nào có khác

Kiếp ve kia rút ruột hiến ai-ai,

Khúc đàn tâm lýra gầy đề người vui,

Mà riêng chịu nỗi thất vọng, đau thương,

lời chế bác...

Rồi mực cạn, bút cùn, tơ lòng tan nát,

Với thời gian, đời sẽ dần quên !

Lòng khách thơ lại đau đớn, đeo thêm

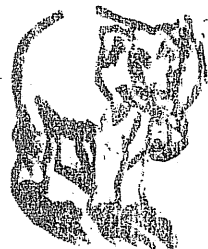
Một mối hận cuối cùng ! Ôi ! nghề đen bạc !

.....

Lời thơ thiết tha, êm ái, và thành thực, đầu tôi chẳng phải là thi-sĩ, nhưng trong lòng cũng thấy buồn bã một cách nhẹ nhàng.... Ô, giá cả cuốn thơ, tác giả cũng cho nghe những điều như thế có hơn không ? Món ăn cuối cùng tuy ngon, nhưng người ta vẫn còn chưa quên khó chịu về những món khó tiêu trước.

Lêta

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT



HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 1\$300

1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00

1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC - LỢI

79, PAUL DOUMER - HẠPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

Đại lý MM.-Phạm-hạ-Huyền. 36, Rue Sabourain, Saigon —
Đông-Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thành,
phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gialong, Huế,

Đau dạ dày, Phòng tích

.....

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đa, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí vất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẠU, GIANG

Mới phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế, Chưa khỏi, dám đoán 3 ngày, hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khỏi, Cái nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khi hủ bạch đới giá 0\$60 5 ve khỏi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 31, Route de Huế (phố chợ Mỏm), Hanoi

Cuộc điếm báo

Văn... là người

TRƯỚC kia, trong P. H., Tú Mỡ đã gả họ ông tham trẻ tuổi Nguyễn-tiến-Lãng một bài phú kén vợ, thật là tha thiết, thật là nắn nỉ, thật là kêu van, mà thật là đáng thương ra phết.

Thế mà, từ bấy đến nay, ông Lãng vẫn phồng không gối chiếc, vẫn chần dậm lạnh lùng. Không một cô nào giám nộp đơn ứng cử? Vì chắc ai cũng nghĩ, ông Lãng trẻ tuổi, và có chức vọng to như thế mà đến bây giờ chưa vợ, hẳn chắc ông còn kén cá chọn canh chi đó. Vậy chưa biết ông ưa người vợ thế nào?

Ông Lãng tất cũng biết cái bụng lo sợ của chị em là thế, nên ông cũng thế tất cho mà không trách. Muốn cho chị em được rõ rệt, ông bèn mượn lời văn, trong báo Saigon xuân năm mới, thổ lộ can tràng.

Tuy cái bài thơ đó, đầu đề là « Mong chồng » nhưng ai chẳng biết nhà văn thâm thúy, hay nói bóng nói gió, không chịu nói thật cái ý mình muốn bao giờ. Và lại « mong chồng » cũng như « mong vợ », chứ có khác gì.

Vậy ông Lãng mong một người đàn bà như thế nào:

..... có ả má hồng.

Liều bỏ là phận, phỉ phong nếp thường.

Người yểu điệu, nét đoan trang,
Phong tư nức tiếng, đài gương một đời...

Các chị em đã rõ chưa? Muốn ứng tuyển, quí cô trước hết phải là một cô ả má hồng... Cái đó chưa cần gì, cần nhất là phải phận liễu bỏ mới được, nếu là phận nam nhi như ông Lãng thì hỏng bét.

Các cô lại phải có nếp phỉ phong (xin đi hỏi xem là cái gì?) có phong tư nức tiếng, có đài gương một đời. Nếu tôi không lầm, thì các cô hằng ngày phải ăn rau phong, rau phỉ — cũng như rau cần, rau muống ta — vì ông Lãng là người thanh bạch, các cô lại phải suốt ngày soi gương nữa.

Có như thế, các cô hằng mong (lời ông Lãng nói):

..... to duyên xe lại bởi trời,
Xích thang sớm đã có người lương nhân.

...Mong cái giây xích thang nó trôi buộc các cô với nhà văn-sĩ để được hưởng cái thú:

..... gối phượng mãn loan,
Sắt cầm diu dặt cung đàn cùng vui...

Ấy là cái ước vọng của ông Lãng. Ông Lãng lại viết:

Ngồi buồn ta chép truyện xưa,
Tặng ai mong nhớ, đợi chờ, ngóng trông!

Còn ai mong nhớ, chờ đợi nữa, nếu không phải là các chị em?

Lại cách chỉ bảo của Văn-Học

TRONG « Cuốn sổ tay », lần trước, báo Văn-Học đã khảo cứu cho ta biết tại sao xứ « Nam-kỳ » lại có tên là Cochinchine — rút cục, ta cũng chẳng biết hơn báo ấy.

Trong số báo 69, báo ấy lại vì độc-giả chúng ta — thực là một cái hân hạnh — khảo cứu một vấn đề quan trọng nữa.

Sự khảo-cứu ấy là: « Sao ta lại gọi nước Tàu là Trung-hoa? » Ừ, sao ta — ta, chứ không phải Tàu — lại hay gọi như thế? Báo ấy công bố cái kết-quả của sự điều-tra như sau này:

— « Nguyên vì ngày xưa đời vua Nghiêu-Hương sai các quan làm một cái bầu trời giả, nhận ngọc làm ngôi sao để đo ngày, giờ mà làm lịch. Ấy là việc thông-minh lạ đời (!) về truyện thiên văn.

« Mãi đến sau người Tàu muốn học thiên-văn, không có triền-cơ, đứng giữa trời thấy mình nhỏ bé, chung-quanh bao phủ những hình tròn. Có lẽ vì vậy xưng mình là Trung-hoa, nghĩa là cái hoa nở ở giữa trời. Hoa đây có nghĩa là văn-học, văn-minh ».

Thật là một công cuộc khảo-cứu khéo-léo thay... Người Tàu đứng giữa trời, tất thấy mình ở giữa — họ không thấy cũng không được, vì họ đứng ở giữa — nên họ tự xưng là Trung-hoa.

Phải là người Tàu mới thấy thế được. Chứ nếu ta đứng giữa trời mà cũng lại thấy ta ở giữa, thì ta lại tự xưng ta là Trung-hoa mất! Không thể thế được, vì nếu thế, thì công cuộc khảo-cứu của Văn-Học đành là hỏng mất.

Vậy, người Tàu tự xưng là Trung-



hoa, vì lúc nào họ cũng thấy họ ở giữa, chung quanh có các hình tròn bao bọc (không biết những hình tròn đó là cái gì?)

Nhưng còn người ta, tại sao lại gọi nước Tàu là Trung-hoa?

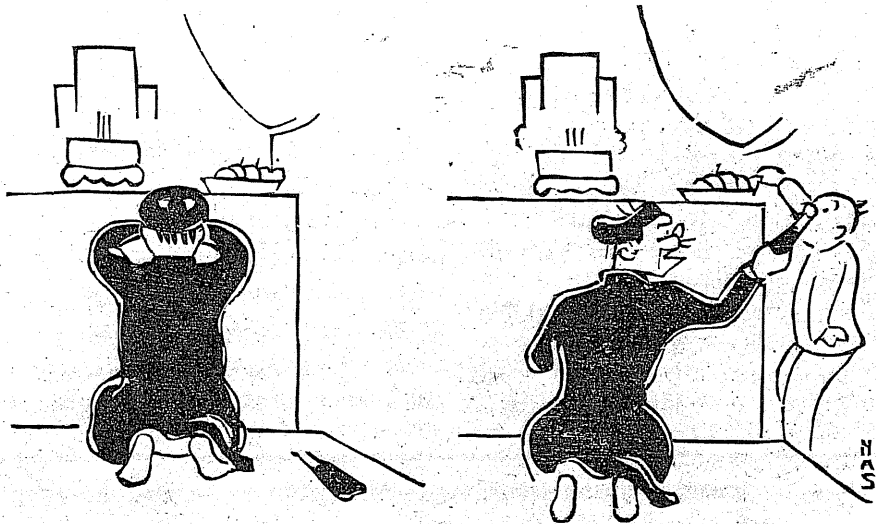
Tất có kẻ sẽ trả lời: Vì người Tàu họ tự xưng như thế. Không phải đâu. Vì nếu câu trả lời giản-dị như thế, mình-bạch như thế, thì hà tất gì phải ra công khảo-cứu trong cuốn « sổ tay » báo Văn-Học nữa.

Mà đã khảo-cứu trong báo ấy, chắc hẳn phải là một sự khó-khăn lắm mới phải.

Thì ra, rút cục lại, tại sao người ta lại gọi nước Tàu là Trung-hoa, ta cũng vẫn chưa biết. Mà người Tàu vì tất họ đã biết, nếu một khi đứng giữa trời, họ chỉ thấy họ đứng giữa trời.

Nhưng có một điều mà ai cũng biết, chắc-chắn biết là báo Văn-Học đã không biết lại còn cứ nói mò.

Thạch-Lam



— Suyt... cao tăng tổ khảo thức bả đệ huynh cô đi tí muối...

... chưa cũng đã ăn.

Giờ
vào

PHONG DÀ

Gái Cầu Lim

Xuân về đó, chị em ơi,
Rủ nhau nhẹ bước lên đồi đón xuân.
Gió bay tà áo từ thân,
Lòng xuân phơi phới, tình xuân rạt rào.
Nắng xuân mơn trớn má đào,
Cho em thêm vẻ hồng hào sinh tươi.

Trai Nội Duệ

Ai lên đồi đó ai ơi,
Khoan khoan đừng bước đợi tôi lên cùng.

Về chi e lệ sợ sùng,
Người quen, phải khách lạ lòng nào dẫu.
Lại đây ăn một miếng trầu,
Cùng nhau kể một đôi câu tự tình.

Công Tử Hà-nội

Tim hoa, bắt gặp có mình,
Da như trứng bóc, mặt hình trái soan.
Ngây thơ, con mắt mơ màng,
Cặp môi cắn chẻ, miệng càng thêm xinh.
Dừng chân, gần bó chút tình,
Rồi anh chụp một tấm tấm hình làm duyên.

Gái Cầu Lim

Người thành-thị, khách làm tuyến,
Xem tình đắm thắm đôi bên cũng nồng.
Phán văn, em tự hỏi lòng:

Thuyền duyên có một, anh hùng những hai.

Vậy thời em biết chiều ai?

Thần em há sẽ làm đôi được nào!

Công Tử Hà-nội

Mấy lời thưa bạn má đào:
Kẻ quê, người tỉnh, bên nào tình hơn?

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$95

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHỎE

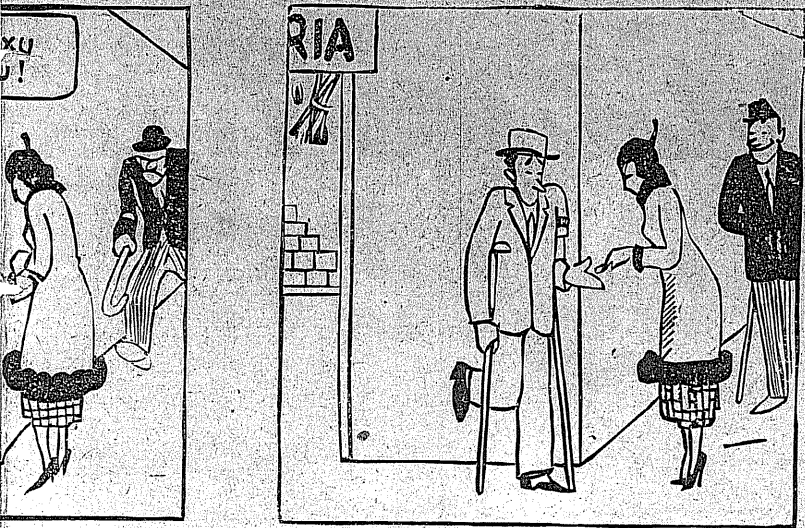
PILULES

LABORATO
59 RUE PAUL E



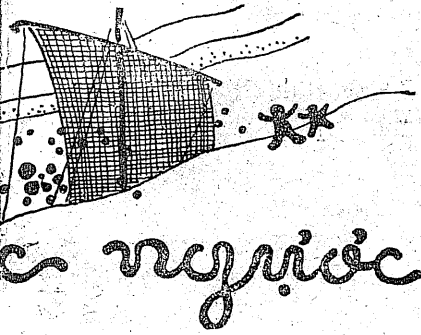
khởi xanh xao, thiếu
máu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE CH



MAU TRÍ KHÔN

11 420



HỘI LIM

Trước khi gần bó keo sơn,
Xin đem sắc đỏ mà cân với tài.
Đừng cho củ đậu cánh mai,
Ngấu vầy hạt ngọc, kẻo hoài ngọc đi!

Trai Nội Duệ

Này cô bạn gái thôn quê,
Chờ nghe tàn lĩnh mà mê một tình.
Lạ chi công-tử Há-thành,
Họ như con bướm liêng vánh tìm hoa.
Trăm rồi cất cánh bay xa,
Mặc hoa rữa nhụy, sót sa tửu thâm.

Công Tử Hà-nội

Vì chẳng phải khách tri âm,
Khuyên ai chớ vội dề tâm những lời.
Ở mồm quê kịch, rỗng rài,
Anh đây phải con người sở-khanh.
Rủ em, em có thuận tình
Theo anh sang chốn đô-thành dạo chơi.

Trai Nội Duệ

Hỡi cô bạn gái quê ơi,
Đừng nghe công-tử buồm lời quái ranh.
Ngọt ngào quyến yển, rủ oanh,
Chẳng qua chỉ cốt thỏa tình nguyệt hoa.
Có thân thời liệ, kẻo mà
Một lần hai lỡ, rồi ra nhờ nhằng...!

Gái Cầu Lim

Cám ơn lòng cả hai chàng,
Em đây cũng biết phân vàng với thau.
Ngày xuân, mấy dịp gặp nhau,
Bỏ điều ghen tị, hãy cầu mua vui.
Giắt tay nhau tới ngọn đồi,
Nhón xuân ca hát một hồi vui chung.

Cả ba

Một đàn cò trắng bay tung,
Hai nam, một nữ ta cùng cất lên.

Tú Mỡ

ĐI XEM KỊCH

VỢ' HAY EM

Diễn kịch làm phúc là một việc hay,
không ai nữ dả động tới. Song việc thiện
nay đã có kết quả hoàn toàn rồi thì dấu vì
nghệ thuật Leta có phê bình vở kịch dở
kia cũng không có hại cho ai, và cho cả
soạn giả nữa.

T RÊN sân khấu rạp hát Tây tối thứ
bảy 16 Février, người ta vừa cho
công chúng xem một việc dở-dần,
kỳ quặc, dở hơi, làm tửu thẹn cho
nghệ thuật. Cái trò dở hơi đó người ta
đặt tên là: « Vợ hay em? » Một vở bi
kịch năm hồi, nó chẳng là bi-kịch,
mà cũng chẳng đáng gọi là kịch nữa.

Về tài soạn kịch, soạn giả « Vợ hay
em » không có chút thiên-bẩm nào đã
đành. Mà về ý tưởng, về lượng-trí, về
cái óc hiểu biết cái hay, cái đẹp, có lẽ
soạn giả cũng không có mấy khi. Ông
ưa ca cái-lương, ông ưa những phương
pháp thiên cận của những vở hát tầm
thường. Cái « đức tính » cốt yếu nhất
mà bất kỳ người viết kịch nào cũng
phải trông thấy thì lại là điều ông
không trông thấy nhất. Đó là sự tự
nhiên. Ông cho nhân-vật trong « Vợ
hay em » nói những lời chống rỗng,
những lời kiêu cách vô nghĩa, những
đoạn văn-chương nó tỏ ra ông là người
rất giỏi về tu từ học, nhưng thứ tu từ
học rẻ tiền.

Lúc sắp từ biệt người yêu, Trung-
Ngọc không muốn nói những lời dẫn-
dị mà cảm động của tâm hồn. Trung-
Ngọc còn thích lời hoa mỹ hơn, chàng
nói: « Anh đi đây cũng chẳng bao
năm, miễn em đừng dả đá vàng, đợi
ngày anh đắc lộ thanh vân (!) thì cũng
chẳng mấy chốc đến ngày được hoa
xum-hợp ». Rồi « đau nỗi sinh ly tử
biệt » người yêu cũng lấy thứ văn rêu
rất, bèn « mượn mấy vần mà khóc
đưa nhau ».

Quê người đất khách nên công gắng
Chớ có phụ nhau lời hẹn thề...
Dẫu có cách nhờ cùng khuất mặt
Câu thề vàng đá tạc lòng ghi!

Nghे chẳng khác lời «ngâm thi» của
Bằng Phi lúc sắp chết.

Minh xuân cũng thế. Minh xuân là
người chung tình của Bích-Liên, lúc
đến từ giã nàng, cũng nói:

« Anh rút áo xa đi đây chẳng qua là
muốn xa lánh em, gần gũi nhau chi
nữa cho nhắc nỗi *sám-thương* (!) ...
chẳng thả xa cách bất tin nhận cả (!)
cho khỏi nhắc nỗi lòng... »

« Rồi đây rỗng mảy gặp hội (!) bằng
hồ có tên (!) ấy cũng là nhờ vì em... »

« Cầu Ô lỗ nhịp, nhận én lẻ đôi, cái
mệnh trời như vậy biết tránh làm sao? »

Lời nói nghe thâm vô cùng, mà cũng
rỗng vô cùng. Trong xuất tấn kịch
không mấy chỗ tại chúng tôi được thoát
những câu như thế. Soạn-giả không
bao giờ bỏ quên những chữ sẵn, những
sáo-ngữ, những câu: « hẹn non thề
biển, trao tơ đôi tóc, đôi rời canh cải(!) »
và những tiếng « chàng », « nàng » là
những lời thuật truyện trong tiểu thuyết
hay lời người ta gọi nhau hồi trăm
nghìn năm xưa.

Tôi xin trích ra đây mấy câu trong
không biết bao nhiêu câu đã khiến tôi
nổi giận:

« Nhưng biết đầu bụng đàn bà, họ vẫn
hay đổi rời canh-cải, thấy ánh trăng mà
thay hẳn bóng đèn... (lời Tuấn-Anh) »

Anh ôi! từ buổi đôi ta ly-biệt, đã mấy
đông chảy, ngày đêm em những tha-
thiết nhớ mong. Nhưng em có ngờ đầu
đất bằng nỗi sông Ngân-Hà (?) một
khắc hoa tan dịp thước (!).

« Em tự trách em rồi em lại trách trời
già (!) trắc trở, nếu đã chẳng ba sinh
duyên nợ (!) sao buộc vào còn nợ cõi rạc »
(Lời Bằng-tâm)

« Anh ôi! Cái cảnh Chức nữ, Ngưu-
lang, én oanh chia rẽ này (?) hay là đề
cho em đi, em đi xa, nơi hạc nội mây
ngàn, đường xa dặm khách em vui bước
phiêu lưu... » (Lời Trung-ngọc)

Nhưng văn-chương nhất, nhưng đáng

tiếc cười nhất là cái đoạn rêu rất nhất
lúc Bằng-tâm ngâm oan mà nói với
Trung-Ngọc trong sen thứ 5 hồi cuối
cùng:

« Than ôi, tấm thân nước chảy, hoa
trôi (!) tình si khôn rút, cái kiếp em là
cái kiếp thừa. Đêm ngồi ngắm ngọn đèn
tàn, sáng dậy ngóng trông mây sớm,
em không khỏi khóc trộm tủi thâm, hồ
thẹn với lời thề xưa, son hải (!) ».

Tôi đã tưởng «nàng» ca tiếp (điều
vọng cổ):

Lời thề xưa son hải...

Nghĩa nặng ai nữ phôi pha...

Chàng ôi! bấy lâu đợi chờ...

Nhưng may sao «nàng» không ca,
nàng chỉ « tủi lòng rơi lệ » và chỉ xin
« lúc mạnh bay gió cuốn, bóng nguyệt tà
tà » Trung-Ngọc nên nhắc nhớ « tôi em
là người đã cùng anh chia cay sẻ đắng ».

« Em chỉ xin anh hoặc khi câu thơ rêu
rất tiếng cảm nhặt khoan, anh còn tưởng
nhớ đến em, dù em thịt nát xương tan,
dưới suối vàng (!) em cũng phải ngắm-
ngồi cùng tình xưa duyên cũ... »

Phần cuối vở kịch là một bài luận
lý đặt không phải chỗ, bàn về cái lòng
vị-kỷ của dân ông và lòng từ-bi đại
lượng của Trung-ngọc. Rồi sau cùng,
sau khi Bằng-tâm khen ông « Trời
xanh khéo xếp bày cảnh-ngộ » và mừng
câu truyện « đến đây là kết cấu (!) »,
Tuấn-anh lại gọi từng người mà khen:
« Em Bích-liên, em chẳng có lỗi chi cả,
v.v... Em Trung-Ngọc! em là người
trượng-phu đó v.v... » Chỉ còn quên tự
khen lấy Tuấn-Anh và nhất là khen
soạn-giả « Vợ hay Em » đã soạn ra
được một tác-phẩm thần tình như thế.

Phần riêng tôi, tôi không những
khen mà thôi, tôi lại khiếp phục nữa,
tôi khiếp phục rằng một ông giáo-sư
như ông Nguyễn-Quý-Hùng mà lại yêu
cái sáo, cái rỗng tới bực ấy. Cái tầm-
thường, cái kém cỏi về nghệ thuật nó
gào vẳng lên từ đầu chí cuối « Vợ hay
em »; dẫu cho các « tài-tử » có lòng
sốt sáng và có lấy hết tài nghệ ra diễn
mặc lòng cũng không thể nào dẫu
được cái dở rõ ràng của vở kịch,

Leta



NGƯỜI ĐẾN XEM BỆNH — Nhờ ngài xem
hộ vì cơ gì, tôi độ này mất hẳn trí nhớ.
THẦY THUỐC — Vâng, nhưng tôi xin
ngài trả tiền trước cho.

ANH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
ROBUR



== Giá rất rẻ ==
Mỗi hộp : 0 \$ 40
Một lần chữa { 2 . 10
6 hộp

ISSAGNE, 59, Rue Paul Bert — Hanoi

XIN GIỚI THIỆU

HAI MÓN THUỐC TRỊ LÂU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1- Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đồng hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông
tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp
1\$ dùng 5 hôm Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2- Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không
hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát
dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Đại lý—HANOI: Nguyễn văn Đức, 11, Rue des Caisnes—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi Long
Tri—NAM-ĐÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa—TRƯƠNG—HONGAY: Hoàng Đào Quý—THANH-HÓA: Gi Long dược phòng
VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐÔNG.

Chưa Tuyết

(Tiếp theo)

XVI

LOAN thò thân lên xe điện để về ấp Thái - Hà. Theo sau nàng một người thiếu phụ giắt đứa bé con lên xe ngồi đối diện với nàng. Loan đưa mắt ngắm nghía đứa bé kháu khỉnh, da dẻ hồng hào và trong trí nàng vụt vẽ ra cái cảnh đứa con nàng gầy gò xanh xao, đang nằm trên giường bệnh.

Đã mười hôm nay, từ khi đem đứa bé vào bệnh viện, nàng vẫn cố níu lấy cái hy vọng mong manh cứu được con nàng, nhưng vừa rồi, người ta đã tỏ cho nàng biết rằng đứa bé chỉ còn đợi ngày, đợi giờ chết, sức người không tài nào cứu chữa được nữa. Người ta lại còn ngỏ cho nàng hay rằng nếu nàng muốn cho con nàng chết ở nhà thì nàng nên đưa nó về. Loan trả lời nhất định để đứa bé ở nhà thương cho đến khi tắt thở, vì nàng không muốn đem con nàng về để người nhà làm tội nó lần nữa.

Nghĩ đến đây, Loan cau mày, vắn hai bàn tay lại với nhau, thốt ra một tiếng tức tối, khiến người thiếu phụ quay mặt lại nhìn, ngạc nhiên. Loan nghĩ thầm:

— Con mình đã bị người ta giết, bây giờ về lại bị người ta bảo mình đem giết con.

Nàng chép miệng thầm nhủ:

— Thà mất đứa con còn hơn...

Loan nhớ lại hồi con mới ốm, bà phán Lợi nghe lời thầy bói giao nó cho một thầy bùa ở gần ô Cầu-giấy. Nàng không ngăn cản, vì nàng biết không có oai quyền gì ngăn cản nổi. Ngoan ngoãn, cứ hai ngày một lần, Loan đi với mẹ chồng xuống thăm con. Dần dần thấy đứa bé một ngày một xanh xao, Loan sinh nghi, đi hỏi dò chị em, mới biết phép chữa của bọn thầy bùa là cho uống tàn hương, nước thải, và có khi lại dùng roi dầu để đánh đuổi tà ma ám ảnh, nghĩa là đánh người ốm. Lần sau cùng xuống thăm con, thấy đứa bé nằm yếu lả, nàng mới tin lời bạn nói là đúng, vì nàng không bao giờ tưởng tượng

có thể có cách chữa dã man như vậy. Đến lúc đem được đứa bé ra để chữa thuốc tây thì đã chậm quá, chỉ còn đợi ngày thần chết đến đem đi. Không những thế mà thôi, bà mẹ chồng lại còn có cớ đổ cho chính nàng đã giết mất đứa cháu đích tôn, giết mất người nối dõi của cả một gia đình.



Khi về đến nhà, Loan cố giữ vẻ mặt thản nhiên, vì nàng muốn giấu không cho ai biết bệnh trạng đứa bé. Nàng đi vội qua mặt bà phán và ông phán để về phòng, nhưng bà phán gọi giật lại, hỏi mai mữa:

— Thế nào, mợ?

Loan đáp:

— Thưa mẹ không việc gì. Thầy thuốc bảo phải đợi hai, ba hôm nữa mới biết được.

— Biết gì cơ?

— Bẩm, biết bao lâu thì có thể... khỏi hẳn được.

Nhìn vào buồng thấy Thân đứng lên giấy đồng hồ, Loan đi rẽ xuống bếp. Gặp Tuất, con nuôi một bà mợ đang tĩa đu đủ ở đầu hiên, Loan ngồi vào tĩa giúp. Nàng nhận thấy Tuất độ này hay sang luôn, và mỗi lần trông thấy nàng lại có ý ngượng ngịu.

Bỗng có tiếng người om xòm ở nhà trên, rồi một lúc có tiếng bà phán gọi:

— Mợ cả!

Loan vội chạy lên. Chưa kịp bước vào, bà phán đã hỏi:

— Thế nào, mợ bảo vừa đi thăm con mợ về có phải không?

Loan đưa mắt nhìn mọi người và thấy có cả Bích ngồi ở gần cửa sổ, nàng nói:

— Thưa mẹ vàng. Có việc gì cơ ạ?

— Việc gì, thế mà mợ về mợ bảo nó không việc gì?

Loan chưa kịp đáp, thì Bích đã nói:

— Tôi vừa đi thăm cháu về.

— Tôi cũng vừa vào trong ấy ra.

Bích nói:

— Thế mà chị dám nói với mẹ rằng cháu không việc gì.

Loan biết là em chồng sắp sinh sự, vội dịu lời đáp:

— Lúc tôi về thì nó tỉnh lắm, tôi tưởng....

Bích nói:

— Tôi, thì tôi cho là chỉ nội đêm nay, hay quá lắm thì sáng mai.... Trông đứa bé xanh như tàu lá, hai con mắt đen quầng, lơ lơ. Khốn nạn, không biết người ta làm thế nào mà nó đến nỗi thế được.

Loan biết là Bích định đổ cả lỗi cho mình. Bích ray rứt nhắc lại:

— Không biết họ làm ăn ra làm sao?

Loan đáp:

— Người ta chữa, chứ làm sao nữa.

Bà phán nói:

— Người ta chữa! chữa giết con người ta như thế à? Chỉ vì tôi cứ nghe mợ, tin ở mợ, hóa nên...

Ông phán thương con dâu, vội nói đỡ:

— Chữa thuốc tây phải kiên tâm mới có công hiệu.

Bà phán lườm chồng:



của Nhật-Linh

— Ông thì chỉ được cái nói ngang như cua. Kiên tâm... kiên tâm cho đến lúc nó chết không thở được nữa à?

Rồi quay lại hỏi Loan:

— Bây giờ mợ nghĩ sao?

Loan đáp:

— Con chẳng nghĩ sao cả. Con nhất định chữa thuốc tây cho kỳ cùng.

Bà phán nguyền Loan:

— À! mợ nhất định...

Bỗng Bích giơ tay kéo vạt áo lau nước mắt. Loan nhìn kỹ thấy Bích khóc thật. hai má còn hai giọt nước mắt. Bích vừa mếu máo vừa nói:

— Thôi còn bàn bạc làm gì cho đau lòng.. nó còn sống gì được mà mong.

Rồi Bích cúi đầu nức nở khóc. Loan lấy làm khó chịu vô cùng, nàng nghĩ thầm:

— Sao mà khéo mau nước mắt thế?

Loan biết rằng Bích khóc thương đứa bé thì ít, mà khóc để rửa nàng thì nhiều. Nàng đau đớn tự hỏi sao người ta lại nỡ nhẫn tâm dùng hết cách để đẩy vò nàng, không biết nghĩ đến đau khổ của một người mẹ có đứa con sắp chết. Nàng nhìn Bích một cách căm hờn, và càng thấy Bích khóc to, càng thấy rõ sự giả dối của Bích.

Bích nói:

— Tôi đã biết trước mà.

Loan đã thấy mặt nóng bừng. Nàng không thể nhịn được nữa bảo Bích:

— Có biết trước gì cơ? Xin cô để tôi yên thân lo việc của tôi.

Bích ngừng mặt nhìn mẹ. Bà phán Lợi nói:

— Mợ liệu, vừa vừa chứ. Việc của mợ?

Loan nói:

— Thưa mẹ, đứa con của con nó ốm, bốn phận con, con phải lo.

Nói xong, Loan mới biết là mình nhớ lời. Bà phán quát mắng:

— Mợ phải biết, con mợ nhưng

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG - ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi; nhe 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phát, không hai sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đau dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1931. Ở xa biểu tiền cước phí.

THU TỪ VÀ MANDAT ĐỀ: THƯỢNG - ĐỨC, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

docteur

NGUYỄN HẢI

6, RUE DE COLOMB

(Góc ngõ Nam Ngự) — Giày số 410

mà nó là cháu tôi. Mẹ muốn giết nó thì giết hay sao? Mẹ không có quyền.

Loan vội nói chữa:

— Thưa mẹ, con không định nói thế.

Nhưng bà phán không nghe, quay lại phía sau gọi:

— Anh cả đâu?

Thấy Thân đứng ngay đó, bà tiếp luôn:

— Anh muốn để vợ anh lộng quyền, có phải không? Làm thân con gái như anh mà không biết tự xử. Con anh nó ốm sắp chết mà anh cứ để mặc vợ anh muốn làm gì thì làm hay sao. Anh muốn tốt thì anh đem con anh về đây. Về đây ngay cho tôi.

Thân nhìn Loan nói:

— Thưa mẹ, để đến mai, chứ bây giờ...

Bà phán ngắt lời:

— Tôi muốn anh đem con anh về ngay hôm nay. Tôi muốn thế...

Loan nhìn chồng thông thả nói:

— Đem nó về làm gì, Tôi xin nói thật: thầy thuốc bảo không tái nào cứu sống được nữa, còn chữa chạy gì mà bảo đem nó về. Tôi xin cậu để nó chết ở đây cho yên thân nó.

Bích đứng phắt dậy:

— Chị đừng giở giọng tai ngược, vu oan giá họa cho người ta. Chị thử hỏi xem ở nhà này ai hành hạ nó mà chị dám nói thế? Chị muốn đổ lỗi cho ai vậy?

Bà phán chỉ vào mặt Loan sủa sói:

— Ai hành hạ nó, ai giết nó, hờ con kia?

Loan đứng dựa vào án thư, hai tay nắm chặt lấy riềng bàn. Trong lúc mẹ chồng và em chồng nói nhao nhao lên một lúc, Loat thấy mặt mày tối tăm, rồi không nghĩ ngợi, nàng nói:

— Cô Bích? cô phải biết vì sao nó chết? Chính cái thằng thầy bùa ấy nó đã đánh chết con tôi, cô đã rõ chưa? xin cô đừng đổ cho tôi cái tội giết con, mà tội nghiệp. Cô thử nghĩ xem, ai giết con tôi? ai giết?

Trong lúc tức tối, Loan quên cả đề dặt lời nói. Bà phán vừa khóc, vừa đứng dậy chỉ vào mặt Loan, the the:

— Ra mẹ lại đổ cho tôi cái tội giết nó. Con mẹ nhưng nó là cháu tôi, mẹ có giời, mẹ cứ đi kiện. À ra bà Hai dạy con gái như thế, dạy con

ăn nói hỗn sược với mẹ chồng. Mẹ nào con này...

Loan giận quá, hai tay run lay bầy:

— Xin đừng ai nói đến mẹ tôi!

Bà phán quát:

— Tôi bảo cái con mẹ ấy không biết dạy, con! Đưa nào làm gì tôi tốt thì làm đi, tôi xem nào!



Loan vừa há miệng toan cãi, thì Thân hăm hăm chạy lại nắm chặt lấy tay nàng mắng:

— Câm, mẹ câm ngay?

Bà phán nói:

— Nó hỗn với mẹ anh mà anh không tát cho nó được một cái hay sao? Anh tát nó cho tôi một cái xem nó còn nở mồm nữa hay không?

Loan vùng vằng toan giạt tay ra, thì đã bị cái tát của Thân làm cho nàng tối tăm mày mặt. Nàng toan mắng cho Thân mấy câu, nhưng cố nén, giữ ngay được. Nàng biết là vô ích, chưa phải lúc, và hối hận rằng đã trót cãi lại mẹ chồng, tuy nàng chưa hề nói một câu nào vô lễ.

Nàng ngừng đầu lên nhìn khắp mọi người một lượt, rồi sửa lại mái tóc, thản nhiên bước ra.

Thấy bà phán đưa tay áo lên gạt nước mắt, và khóc sụt sịt, Bích lại gần nói với mẹ:

— Thôi xin mẹ đừng nghĩ nữa làm gì cho đau lòng. Chị ấy đã coi đứa bé như là của riêng nhà chị ấy, không muốn ai động chạm đến, thì mẹ còn hơi đâu mà khóc, mà thương, thêm mệt vào thân.

(Còn nữa)

Nhất-Linh



CƯỜI.

Của T. T. Tĩnh

1. Bát Tu

L. T. — *Bác đọc nhật trình có biết lâu nay ở nước Pháp có gì lạ không?*

Bà Éch — *Trừ ra việc mưu sát vua Alexandre thì không có gì lạ hết!*

L. T. — *Bác thử đọc cho nghe một đoạn xem có hay không?*

B. É. — *Tàu thủy vừa ghé bến thì vua và ông Bát-Tu cũng ngồi một xe...*

L. T. — *Hèn gì ở nước Pháp họ « bình đẳng », « tự do » cũng phải. Ông Tu nào đó mới hăm bát phẩm mà cũng được ngồi một xe với vua.*

2. Giờ sử ký

Thầy — *Lịch sử Việt-Nam ta xưa và nay có khúc nào giống nhau không?*

Trò — *Đạ, có.*

— *Khúc nào?*

— *Xưa ông trạng Quỳnh làm tôi vua Bảo-Thai, đời nay có ông Phạm-Quỳnh dinh thần vua Bảo-đại.*

3. Đồng hồ một

L. T. — *Vào hàng bán đồng hồ, lựa đã hơn mười cái, mà thử nào cũng chê xấu. Nhà hàng bực mình hỏi: vì sao cụ biết nó xấu?*

L. T. — *Cái nào cũng bị một ăn kêu ắc cắc, ông tưởng tôi quê lắm đấy.*

4. Cái mặt

— *Tôi vẽ chân dung của ông thế này có giống không?*

— *Giống, giống lắm, nhưng có một cái không giống.*

— *Cái gì?*

— *Cái mặt.*

5. Có mắt cái nào đâu

Chủ — *Tôi còn lưỡng-lự không biết có nên để anh giữ đồ nữ-trang vàng ngọc bán trong nhà tôi không?*

Người làm công — *Đều đó, ông nên tin cậy lòng thành-thực của tôi, vì hồi trước làm việc ga, họ cho tôi giữ các toa xe lửa, đã ba năm mà không hề mất một cái nào cả.*

6. Giờ toán pháp

Thầy — *Nếu tôi cắt tờ giấy cầm tiền tay làm hai mảnh thì ra gì?*

Trò — *Ra hai phần nhỏ hơn.*

— *Cắt làm ba mảnh?*

— *Ba phần nhỏ hơn.*

— *Cắt trăm, nghìn mảnh?*

— *Ra hoa giấy bán ngày hội chợ.*

7. À! ra thế

Một nhà trường muốn tập học trò nói tiếng Pháp cho thạo, nên không cho phép nói với nhau bằng tiếng nước nhà. Ai nói lầm đều bị phạt rất nghiêm. Vì không quen nên số người bị phạt vẫn tăng lên luôn, mãi đến cuối năm, chỉ có một trò được phần thưởng: có tài nói tiếng Pháp. Ngạc-nhiên, anh em bạn hỏi, thì cậu ta trả lời: đã một năm, tôi không hề nói truyện với ai hết!

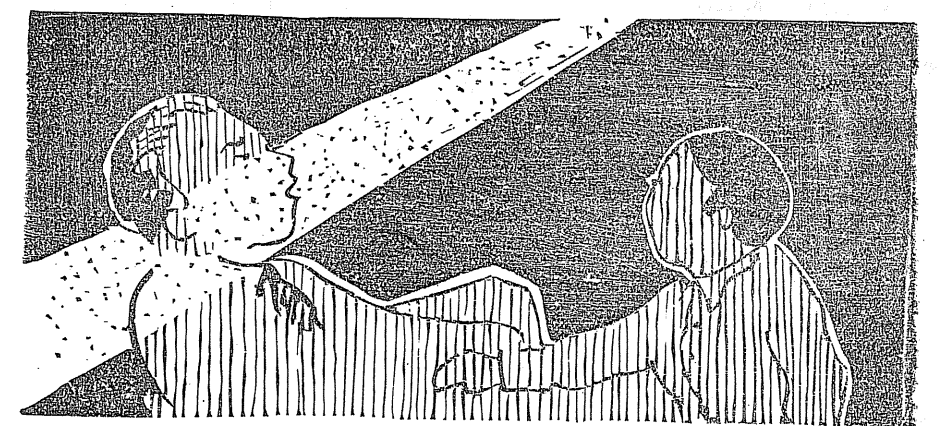
THỀ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi bài không được quá 30 giòng

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hài: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3.00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2.00



— *Cậu ngồi dịch ra đây, ở chỗ ấy có bụi.*

TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHIỀU BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;

tiêu chảy; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa, cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau

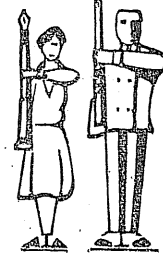
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

CHẾ RIÊNG CHO XỨ NÓNG DỪNG

LE STYLOS VASTYL 32

MARBRE 11 c/m PLUME EN OR 18 CARATS

Prix: 2\$20



LE STYLOS J.M.PAILLARD N.K.

Giá tiền mượn sách

1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75

6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN

39, Phố Bờ Hồ, 39 — Hanoi

Tiền-thuyết

CẬU TẮM-LỌ đang in

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY và ĐÓNG SÁCH

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Trường Y-học Đ. D. theo khuôn khổ trường Y-học Pháp

Trường Y-học Đ.D. từ nay sẽ cải-cách theo thể-lệ các trường Y-học Pháp.

Nhà trường sẽ phát bằng P.C.B. và bằng Tiến-sĩ về Y-học và Bào-chế.

Người vào học ban P.C.B. phải có bằng Tú-tài Tây hoặc trong những bằng tương đương với bằng Tú-tài Tây.

Ngạch Lục-sự mới ở Trung-kỳ

Kể từ 1er Janvier 1935, tại Trung-kỳ đã lập ra một ngạch Lục-sự giúp việc các tòa Nam-án.

Ngạch này chia làm nhiều hạng!

Chánh Lục-sự, lương bổng 1.400.

Lục-sự, từ 780\$ đến 1.200\$.

Thư-ký Lục-sự từ 300\$ đến 660\$.

Đường hàng-không Hanoi — Vientiane — Bangkok

Hàng Air-France sẽ cho liên-lạc đường hàng-không Hanoi — Vientiane — Bangkok, vừa đi về. Máy bay đi Bangkok đem các thư-từ sẽ cùng là chuyển máy bay đường Saigon — Marseille.

Giờ đi và giờ tới đã định như sau này:

Hanoi — Bangkok. — 12 giờ 30 thứ bảy, 17 giờ tới Vientiane. Sáng sớm chủ nhật khởi hành từ Vientiane.

Bangkok — Hanoi. — Tới Vientiane trưa thứ sáu, sáng thứ bảy khởi hành, 11 giờ tới Hanoi.

Thư từ ở Bắc-kỳ gửi sang Pháp từ nay sẽ do đường hàng không Hanoi — Vientiane — Bangkok — Marseille.

SỐ NHÀ HẦM CHÍN HỒ GƯƠM

Ấy nói thư-viện Annam đó mà.
Đông tây sách chứa đầy nhà,
Đề cho người nước nam nhà xem chung

Nam-Ký Thư-Viện, Hanoi

AI ĐỌC “ĐỜI NAY”

Không biết các SÁCH “VÌ NƯỚC” SAU ĐÂY CŨNG LÀ:

Về bộ Công-nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50, Kim-khi và cơ-khi 0\$80, v. v.

Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tàu (1 à 5) 1\$76, Võ-Nuật 0\$50, Võ ta 0\$40, Võ Tây 0\$60, Dạy đá bàn 0\$30.

Về bộ Y-học (lâm thuốc) có: Y-học từng-thứ (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$50, Xem mạch 1\$00, Bàn-bá 1\$00, Trẻ-con 1\$00.

Về bộ Thần-học: Dạy Thôi-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50.

Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Hạc và cải-lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$ 00

Về bộ Lịch-sử có: Đinh-Tiên-Hoàng, Lê Đ. Hành v. v.

Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40 Thương mại kế toán chỉ-nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam-nữ bí-mật Gia Lễ, Học chữ tây v.v... Ngót 100 thứ. Xa mua thêm cước gửi mua buôn có trừ huê hồng Tho đề:

NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

Trường Thú-y đóng cửa

Hết niên-học 1934-35, trường Thú-y Hanoi sẽ đóng cửa tạm mấy năm, vì số thú-y xứ này cần dùng hiện nay đã đủ. Vì thế đã 3 năm nay, nhà trường không tuyển thêm học-sinh. Lớp thú-y tốt-nghiệp năm nay là lớp cuối cùng của trường Thú-y Hanoi.

Cuộc xô-số công thái

Tám giờ sáng 1er Mars này, tại nhà Tài-chánh Hanoi sẽ có cuộc xô-số công-thái lần thứ 52.

Tất cả có 4 phiếu 1.000p., 26 phiếu 500p. và 1.000 phiếu 100p.

Ông De Lachevrotière kháng-nghị ông Eutrope

Vì ông Khâm-sứ Trung-kỳ Eutrope công kích Đại-hội-nghị kinh-tế và tài-chánh tại Hội-nghị thuộc-địa về việc xin bãi quyền phát-hành giấy bạc của Đông-dương ngân-hàng, ông De Lachevrotière, phó chủ-tịch Đại hội-nghị và chủ-tịch Ủy-ban thường-trực Nam-kỳ, đã gửi điện-tín về ông Toàn-quyền Robin, cực lực phản kháng thái độ ông Eutrope, nói làm như

thể có thể khiến cho hội-viên hội-nghị thuộc-địa có cái ý-kiến không tốt về sự tôn-trọng quyền-hạn các Hội-nghị, và xin tư về bên Bộ lời kháng-nghị của ông.

Tuyển lính thủy tại Haiphong

Cuối tháng Février này, sở thủy binh Haiphong sẽ tuyển 40 người lính thủy tình nguyện, chuyên về những nghề sau này: thợ mộc, nấu bếp, thợ làm bánh, tài xế, thợ máy và thợ không chuyên môn. Người tình nguyện phải đến khám bệnh tại 230 phố Marine P.H., kể từ 21/2/35 hồi 8 giờ sáng và phải có các giấy má sau này:

1. — Khai-sinh; 2. — Tư-pháp lý-lịch; 3. — Đơn tình nguyện và các giấy má cần khác cho một người tình nguyện. Tuổi từ 18 đến 25. Các cựu binh có thể ứng-tuyển.

Kết quả mấy kỳ thi trường Luật

Những thí sinh sau này đã trúng tuyển kỳ thi cuối năm về luật-khoa:

Năm thứ nhất: M. M. Nguyễn-đức-Hình, Bollmann, Stalter, Nguyễn-văn-Huê, Bùi-quốc-Lộc, Vũ trọng-Khanh, Nguyễn-đức-Chi.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, bên Algérie và dưới quyền kiểm soát Phủ Toàn - quyền Đông - pháp

Vốn của hội đã nộp đủ rồi 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 francs

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

Mở ngày 28 Janvier 1935

Chủ tọa: Ông Trives — Hội Viên Cố-Vấn

Dự kiến: Các Ông: Trần-văn-Chánh, Benoit Poncheparradin

Cùng quan Thanh tra đương quyền kiểm soát các hội tư Bản

Cách thức số 2 - Bộ số 1574		
3196	Ông Vương Kha Lai, kế-toán tại hãng Aviat Hanoi đã góp 536\$ nay được lĩnh về	\$ 1000,00
2177	— Ngô Tân Thôi ở Traviñh đã góp 624\$ nay được lĩnh về	1.000,00
2318	Bà Vo thi Sac ở Saigon đã góp 54\$ nay được lĩnh về	250,00
1574	— Guidicelli tức Nguyễn thị Nhò ở Haiduong số nhà 19 phố May-Chai, đã góp 64\$ nay được lĩnh về	500,00
10657	Ông Đỗ viết Nam, 22 Rue de Nantes Haiphong đã góp 72\$ nay được lĩnh về	500,00
Phiếu số 16402 — Không đóng tiền		
Cách thức số 3 - Bộ số 232		
263	Mr. Vương ung Trung à Mytho đã góp 864\$ nay được lĩnh về	1.000,00
Cách thức số 3 - Xổ số chia tiền lợi - Số tiền chia là: 4 19\$ 12		
862	Ông Phạm si Sau, Đốc học trường sơ-học Nghĩa-Xuân (Uy-Viên) ở Hatinh.	209,56
845	— Phạm van Don ở Fort Bayard.	209,56
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội		
Phiếu không đóng tiền		
Cách thức số 5 -- Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 1367		
9369 A	Ông Nguyễn đảng Tam ở Cholon, đã góp 17\$50 nay được lĩnh về	500,00
11540 A	— Phạm huy Xuân, tổng sự tại sở Địa-Dư Hanoi đã góp 15\$ nay được lĩnh về	500,00
3478 A	— Nguyễn văn Tinh ở Biềnhòa đã góp 8\$ nay được lĩnh về	200,00
1257A, 6012A, 6866A, 8073A, 12943A — không đóng tiền		
Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 2455		
5239 A	Ông Nguyễn đình-Nguyên, thừa phái Phủ Hoan Hưng Phủ Doãn đã góp 20\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp.	500,00
17320 A	— Lâm phụng Thăng ở Bắc-Liêu đã góp 7\$50 nay được lĩnh phiếu	500,00
2969 A	— Vo Danh ở Saigon đã góp 8\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp.	200,00
8619 A	— Đặng văn Kỳ ở Giadinh đã góp 7\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp.	200,00
17298 A	— Lê Bá Thụy, ở Hanoi số nhà 87 phố Hàng Lọng đã góp 3\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp.	200,00
17582 A	— Ungheor ở Kratie đã góp 3\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp.	200,00
Hai phiếu số 10601A, 4551A — không đóng tiền		

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Février định là 5.000\$ và sẽ mở vào ngày thứ năm 28 Février 1935

Năm thứ nhì: MM. Ng.văn-Huyền, Trần, văn-Tri, Britsch, Tạ-văn-Am, Raymond. Hérissou.

Năm thứ ba: MM. Marinetti, Dillemann. (cử nhân luật)

Lý-giáp-Ngo vượt ngục

Lý-giáp-Ngo, một tay tướng cướp rất lợi hại, bị bắt tại Sơn-tây hồi trước và đã bị tòa-án Hòa-bình kết án 20 năm khổ sai, mới rồi giải về giam tại Hadong, đã vượt ngục sáng hôm 11 Février. Va đã dự tất cả trước sau 14 vụ cướp và giết người. Các nhà chuyên-trách đang truy tầm riết.

Một cuộc xô-số lớn tại Đ. D.

Ngày 11/2/35, ông Toàn quyền đã ký nghị định lập ra ở Đ. D. một cuộc xô-số lớn.

Cuộc xô-số này đã được Đại hội-nghị kinh-tế và tài-chánh chuẩn-y.

Số tiền thu được, trừ các khoản chi phí, sẽ nộp vào quỹ Đ. D. và quỹ các xứ để gánh cả hay một phần các khoản chi công cuộc xã-hội cứu-tế mà những ngân quỹ ấy phải chịu.

Những vé có thể phát hành nhiều lượt như cuộc xô-số quốc-gia ở Pháp. Mỗi lượt, số « lô » chia ra không được dưới số vé phát hành 50%.

Cầu đổ, 1 người chết, nhiều người bị thương

Huế. — Hôm 10/2/35, trên con đường Paul Bert đi thẳng lên làng Kim-long, một cái cầu lún đường kéo một cái xe chở củi đương qua cầu Bạch-hồ thì cầu đổ. Tàu và xe rơi xuống sông. Một người bị xe đè phải nát xương và bốn người bị thương nặng.

CINÉMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này: Chiều tích:

TOI OUE J'ADORE

Một cuốn phim tình do hai tài tử trứ danh JEAN MURAT và EDWIGE FEUILLÉGE sắm vai chính. Truyện một gã công tử vì quá yêu một tiểu thư và muốn được gần gũi người yêu luôn luôn bên tìm kể vào jam đầy tớ nhà người yêu, cho nên cuốn phim này xảy ra lắm đoạn tức cười và vui suốt buổi.

Từ thứ tư 27 Février đến thứ ba 5 Mars 1935
Chiếu phim:

SON AUTRE AMOUR

Phim này do CONSTANT REMY và JEANNE BOITEL sắm vai chính. Chàng Tardier mới góa vợ ở cùng đứa con yêu quý của chàng, như ngác thay, một tiểu thư rất đẹp lại lọt vào mắt chàng rồi từ đấy hai người yêu nhau đến nỗi chàng Tardier quên hẳn ton mình cho đi trọ học ở xa. Một hôm đứa con vô tình trốn về nhà, thấy cha đang âu yếm người yêu, đứa bé nghĩ tới thân mẹ chết cha bỏ tự ra sông tự tử. Cuốn phim này xem rất cảm động, thương tâm và nhiều đoạn buồn cười tức bụng.

CINÉMA TONKINOIS

SONORE & PARLANT

Tuần lễ sau:

Từ thứ sáu 22 đến thứ năm 28 Février 1935
Chiếu phim:

L'HOMME INVISIBLE

NGƯỜI ẨN HÌNH là một truyện lạ lùng nhất thế giới, một truyện mà người ta vẫn tưởng rằng không bao giờ có thể đóng thành trò chớp bóng được. NGƯỜI ẨN HÌNH đi đến đâu cũng chỉ nghe thấy tiếng, thấy chân, tay mà không trông thấy mặt, giết hại nhân dân ai cũng khiếp sợ. Trong tuần lễ chiếu phim NGƯỜI ẨN HÌNH, ngày nào cũng chiếu buổi ban ngày từ 5 giờ 30, trừ chủ nhật, chiếu từ 5 giờ.

SEN IV

THÁI-TỬ ĐAN, CỤC-VŨ,
PHẦN-U-KỲ, KINH KHA

Thái-tử Đan nói với Kinh-Kha :

HẮC là tướng-quân đã hiền thời-cực ngày nay... Nhà Tần tham-lam vô độ, ý muốn kiểm-tính cả thiên-hạ, bắt hết các vương-hầu trong hải-nội làm thần-tử. Nay đã lấy được nước Hán, nước Sở chiếm cứ đất Chương-nghiệp. Vừa rồi, nước Triệu thế không trông nổi, đã phục hàng. Không bao lâu nữa mà quân Tần sang sông Dịch-thủy. Tình thế nước Yên như chúng dê đầu dăng! Quả-nhân lấy làm lo quá, đã cùng quan Thái-phó đây và Phần tướng-quân bàn-luận hết kế, thật là vô-khả nại-hà! Yên, Tần thế bất lưỡng-lập, xin tướng-quân lưu ý...

CỤC-VŨ — Vả lấy binh-lực mà so, thì Tần trăm phần Yên không có một.

KINH KHA (nghĩ một lát rồi nói)

— Việc rất khẩn-cấp. Bây giờ dùng kế hoãn binh, nghĩa là phải cho ngay sứ sang Tần.

THÁI-TỬ ĐAN — Sai sứ sang Tần cũng diệu, nhưng chỉ là nhất thời chi kế.

CỤC-VŨ — Muốn tiêu diệt Tần, Kinh Khanh nói phải... hoãn binh để có thì giờ mà kết-liên với một nước khác nữa, như Tam-tấn hay Dọ Thuyền-vu.

THÁI-TỬ ĐAN — Đó là cái phương sách mà Thái-phó và quả-nhân đã dự-định, nhưng xem ra cũng khó lắm.

KINH-KHA — Giả sử tính như vậy, trước khi Hán, Sở, Tề, Triệu chưa về tay Tần kia, chứ bây giờ Tần hùng cường lắm rồi. ai cũng khiếp-huợc mà không dám cự-dịch với Tần.

THÁI-TỬ ĐAN — Quả nhân chưa hiểu ý tướng-quân ra sao?...

KINH-KHA (cười) — Tàu thái-tử, chúng tôi dùng sứ-thần sang Tần, là để thi-hành cái kế của Tào-Mạt, Tề-toàn-Công kia,

CỤC-VŨ — Diệu kế! chần diệu kế! phải đến thế mới xong được! Hiếp được Doanh-chính thì bắt phải trả lại các nước mà Tần đã xâm-lấn, tự khác gỡ cho nước Yên khỏi nanh, vuốt của y.

THÁI-TỬ ĐAN — Phải, phải, mà cùng quá thì giết phẳng ngay đi. Các đại-tướng ở cả biên-thùy. Y chết thì trong nước loạn, lúc ấy mới liên-hiệp các chư-hầu mà triệt Tần thì dễ như chẻ tre.

PHẦN-U-KỲ — Kế ấy hay lắm, nhưng thi-hành được cũng không dễ. Vả Doanh-chính rất gian-hùng. Lúc triều-yết, cận-thần cùng thị-vị còn không được mang binh-khí, nếu có tiếp sứ-thần cũng bắt khám-xét kỹ-lưỡng rồi mới cho vào. Vậy sứ-thần lấy gì mà hành-thích?

KINH KHA

(KỊCH — BA ĐOẠN)

của Vi-huyền-Đặc

Việc không cốt ở : Thành. Bai.

Cốt ở : Nghĩ đến. Cốt ở : Dám làm.

KINH-KHA — Tướng-quân nhắc cho điều ấy thật là hay lắm, nhưng chúng tôi cũng đã nghĩ tới. Phải dùng một thứ khi-giới nào mà đánh lừa được việc khám xét.

(Nghĩ một lát rồi ghé gần sẽ nói, người ngoài không nghe thấy được, chỉ thấy bốn người gật đầu tỏ ra ý hiểu nhau).

PHẦN-U-KỲ — Được! được lắm! tướng-quân thật là người có dư trí-dùng, cơ mưu, nhưng làm một việc quan-trọng như thế, tất không nên cầu thả, mà phải trông xa, nghĩ sâu cho thiệt hoàn-bị mới được. Nhiều khi chỉ cái to, cái tốc cũng đủ làm hỏng việc tây-dinh.

THÁI-TỬ ĐAN — Tất là Phần tướng-quân muốn nói đến cái người đi sứ chẳng?

PHẦN-U-KỲ — Tàu điện hạ, tuy còn một việc nữa, nhưng đó cũng là một cái lo xa của chúng tôi. Giả sử mà chúng tôi không phải tướng nhà Tần, thì xin tình-nguyện làm sứ-thần. Hiện Doanh-chính đã đánh giá cái thủ-cấp của chúng tôi: vàng một nghìn cân, ấp một vạn nhà, không sao ló mặt về Tần được, cho nên không sao nhận được việc này. Thật tự lấy làm trăm phần hổ thẹn.

KINH-KHA — Phần tướng-quân bất tất phải quan-tâm. Chúng tôi bày ra kế, tất là đã xét tự mình chu-toàn được việc đi sứ mới dám nói.

THÁI-TỬ ĐAN — Thật quả là trời còn thương nước Yên, nên cho Đan được gặp người.

KINH-KHA — Chúng tôi đâu có kết cớ ngậm vành, cũng chưa đủ đến ơn tri-ngộ của thái-tử, xin người chờ dạy quá lời...

(Nói với Phần-u-Kỳ) Lúc này, hình như tướng-quân có nghĩ ý còn điều gì nữa, chúng tôi xin trân-trọng thỉnh-giáo.

PHẦN-U-KỲ — Tướng-quân đã vì nước Yên, vì thái-tử hết lòng, chúng tôi là người chịu ơn cứu vớt, không lẽ diêm nhiên tọa-thị, tuy vô-dụng nhưng có điều gì xin cứ thật tình nói.

CỤC-VŨ — Xin Phần tướng-quân cứ nói.

PHẦN-U-KỲ — Điều ấy cũng là điều lo xa của chúng tôi. Ý chúng tôi

muốn nói: Doanh-chính là một người rất kiên-căng, sứ đến không thêm tiếp, chỉ cho các quan thương-thuyết, thì làm sao mà thi-hành được kế?

CỤC-VŨ — Chúng tôi có nghe Tần-vương có một người cận-thần rất tín-cần là Mông-gia, nếu bây giờ sứ sang mang lễ vật thật hậu mà tặng y, tất y sẽ dẫn đường cho được cận-yết Tần-vương.

PHẦN-U-KỲ — Vâng, Thái-phó bàn cách ấy cũng tiêm-tiêm khả thiện.

Trong khi thái-tử sắp sửa công việc để Kinh-khanh lên đường, xin cho phép chúng tôi trở về biệt thất, nghĩ xem có kế gì hơn nữa, sẽ xin vào ra mắt.

(Nói rồi đứng dậy thi-lễ ra về, các người kia đáp lễ),

SEN V

KINH KHA. — Tàu thái tử, các việc như thế cũng là tạm ổn, vậy xin cho chúng tôi một người tùy tùng.

THÁI TỬ ĐAN. — Hiện quả nhân có tên vũ tướng là Tần-vũ-Dương, vậy xin để cho theo hầu tướng quân.

KINH KHA. — Tàu thái tử, chẳng hay Tần-vũ-Dương là ai?

THÁI TỬ ĐAN — Y trước là một tay lực-sĩ, có tiếng là cường dũng. Để chò triệu vào ra mắt tướng quân (gọi thị vệ) Thị vệ!

THỊ VỆ (ở trong) — Dạ! Dạ! (nói rồi quỳ chờ lệnh).

THAI TỬ ĐAN. — Truyền chỉ cho Tần-vũ-Dương vào hầu.

THỊ VỆ — Phụng mệnh. (thị vệ ra).

KINH KHA. — Tàu thái tử, chúng tôi có một người bạn tâm giao, lẽ ra cho đi tìm đề đi với chúng tôi thì không còn lo ngại một tí gì, ngặt vì công việc khẩn bách mà y thì ở xa, sợ trì trệ.

THỊ VỆ (ra quỳ tâu) — Tàu thái tử, Tần-vũ-Dương đã đến, còn chờ lệnh.

THÁI TỬ ĐAN. — Cho vào. (Thị vệ ra)

SEN VI

(Tần-vũ-Dương quỳ chờ lệnh).

THÁI TỬ ĐAN. — Quả nhân miễn lễ. Tần-vũ-Dương, nay Kinh-Kha phụng mệnh đi sứ Tần, ta đặc cách cử người làm Phó sứ.

TẦN-VŨ-DƯƠNG — Phụng mệnh.

CỤC VŨ. — Việc đi này rất nguy hiểm, trăm phần đi chỉ có một phần về, liệu nhà người có điều gì lâu lại không?

TAN VŨ DUONG. — Tàu thái tử kể hạ thần mười ba tuổi đã biết cầm giáo, đã từng vào sinh ra tử, hàng ngày đánh bạn với cái chết. Dẫu sân nhà Tần có là cái bàn chông, cũng coi như quãng không mà bước vào.

THÁI TỬ ĐAN. — Nếu vậy hay! người mau mau về sắp hành trang rồi chờ chỉ.

TẦN VŨ DUONG (cúi đầu). — Phụng mệnh (nói rồi ra).

SEN VII

THÁI TỬ ĐAN. — Tư ng tuần xem người ấy có dùng được không?

KINH KHA (ngần ngại rồi đáp) — Tàu thái tử, việc gấp lắm, chờ đợi tìm người thời không tiện, thôi cũng được.

(Quán kỳ bài vào tâu)

QUAN KY BÀI. — Tàu thái tử, có gia-dinh Phần tướng-quân dâng thư, và lễ vật còn ở cửa cung chờ lệnh.

THÁI TỬ ĐAN. — Cho vào.

(Quán kỳ bài ra, thái tử nói với Kinh Kha).

— Chắc hẳn Phần tướng quân đã tìm được kế hoạch gì đây.

SEN VIII

Một tên Phan gia-dinh vào trước, quỳ dâng thư. Một tên nữa đội một cái mâm gỗ vuông, trên phủ một miếng vải đỏ, vào đến án thư thì đặt mâm xuống, rồi đứng lùi ra một bên.

THÁI TỬ ĐAN. — (quay lại bảo thị vệ) — Tả hữu miễn châu.

(Thị vệ và Phan gia-dinh lui ra, rồi quay lại nói với Cục Vũ):

— Xin thái phó khai đọc.

CỤC VŨ (đứng dậy mở thư đọc) — Tôi chịu ân nước Yên và thái tử đã dạy, không biết lấy gì báo đáp. Vả việc hành thích Tần-vương là việc trọng, có ảnh-hưởng đến cả thiên-hạ. Ngoài đó cống tiến cần phải có vật gì làm tín nhiệm, để phá tan hết lòng nghi ngờ thì Tần-vương mới không đề phòng mà thân tiếp sứ. Kỳ bất tài xin trần thành dâng vật tín nhiệm ấy... Nơi cửu tuyền đợi Kinh-khanh thành công.

Cục-vũ đọc xong, không hiểu ý gì, nhìn thái-tử. Kinh-kha cũng nhìn Thái-tử, ba người ngo-ngác nhìn nhìn nhau. Một lát Thái-tử Đan bước xuống bệ, đi lại án thư, lật miếng vải đỏ phủ trên khay ra thì là thủ-cấp Phần-u-Kỳ, máu tươi lỏe-loẹt, Thái-tử và Cục-vũ dùng mình, đứng chết đứng. Kinh-kha trừng mắt, hít hơi, phùng ngực, đứng ngay người lên.

HẠ MÀN

(Còn nữa)

QUÀ BIỂU TẾT

NGÀY TẾT LÀM QUÀ CHO NHAU KHÔNG GÌ QUÍ BẰNG SÁCH HAY

Câu Tám Lọ — Gái quốc-sắc như cơn sóng lượn — Trai anh hùng như chiếc thuyền trôi. Tác-giả B. Đ. giấy 250 trang giá 0\$70
Linh Phương — Tập văn kiệt-tác của ông Đông-Hồ, in thứ giấy số 50 trang 0\$20
Chơi-Xuân năm Ất-Hợi — Có kiểu áo « Chím Lòng » (séduction) kim-thời năm 1935 và có 13 bài được thưởng Văn-chương rất vui, giá 0\$80
Văn-Đàn Bảo-Giám Chú-thích — Quyền thứ hai có 7 bức hình rất cổ giấy 305 trang, giá 1\$10
Ba quyền đồng bia gia chữ vàng giá 3\$50

Mua cả bốn quyền trên được trừ 10% — Có bán khắp các hàng sách và

Nam-Ký Thư-Quán 17, Bd Francis Garnier. — Nam-Ký Thư-Viện 39 Rue du Lac. Tél. n° 862 Hanoi.

CÓ : PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN

“RAYON X”

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Boulevard Henri d'Orléans, (ĐẦU NGÕ TRẠM MỚI)

■ ■ ■

Bác-sỹ LUYỆN 8, rue de la Citadelle 8
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, 8 — GIẤY NÓI: 304
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Đủ máy điện để chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG 167, Bd Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trạm mới. — GIẤY NÓI: 772

Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi (pneumotherax artificiel) để chữa bệnh lao

TIẾNG ĐỒN VANG

Tôi bị chứng tê thấp đã 3 năm nay, tê chân tay, tê đỉnh đầu, mỗi 2 đầu gối, rúc 2 bàn chân, đi xa chói gót, rúc 2 cánh tay và 2 ống chân, đau lưng, sôi bụng, co gân, da vàng, ăn ít ngủ kém, thân thể mỗi mệt, ai mách thuốc nào cũng tìm kiếm cho được, mà chỉ tiền mất tật mang. May gặp ông bạn mách cho thử thuốc «**PHONG-THẤP SỐ 12**» mỗi ve giá 0\$40 của nhà thuốc **Nam Thiên Đường**, 46 phố Phúc-kiến Hanoi, là thử thuốc rất hay, chữa được hết các chứng phong thấp, tê thấp, đau mình, đau xương, đau gân cốt, tê chân tay, rúc xương thịt, và bán thân bất toại v. v. bắt cứ tê thấp đau đớn cách nào đều khỏi cả. Tôi liền mua thử một ve về uống thì thấy bệnh chuyển nhiều, tôi lại mua luôn 3 ve nữa thì bệnh khỏi hẳn, tôi xem ra thuốc ấy rất mạnh, công hiệu rất mau chóng, hơn 3 năm giờ bị bệnh tốn kém bạc trăm vô ích nay chỉ mất có hơn đồng bạc mà khỏi, thực là thuốc thánh thuốc tiên, vậy có mấy lời đăng lên báo trước cảm ơn nhà thuốc **Nam-Thiên-Đường**, sau xin giới thiệu cùng đồng bào đều biết.

LÊ - THÀNH - Y

ROUTE DE HUẾ - HANOI

Xin giới thiệu : thuốc này có bán tại hiệu Mai-Lĩnh, 62 phố Cầu-đất Haiphong, Nam-thiên-Dường 140 phố Khách Namđinh, Bảo-hưng-Long Phú-Thọ, Nguyên-Long Ninh-Bình, Tân-phúc-Thành Bắc-Ninh, Vĩnh-hưng-Tường Vinh, Vĩnh-Trường Huế, Hoàng-Tá Quinhon, Trần-Cảnh Quảng-Ngãi, Thanh-Thanh, 120 rue la Somme Saigon và các đại-lý Nam-Thiên-Đường khắp các tỉnh xứ Đông-Pháp.

PHI-YẾN

GUỐC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ TẠO :

PHÚC-LONG, 43, rue des Graines

(HÀNG ĐẬU) HANOI Téléphone 251

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC** Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm (Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ. RUE DES GUIRS, HANOI (Cạnh bãi chợ Hàng Gia cũ)
BUỔI TỐI CŨNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ



SỮA **NESTLÉ**
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân
● ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên ●



PHÒNG TRIỂN-LÂM 1935

Hội đồng chấm thi các hạng có những ông này :

Ô.Ô. Tardieu, Tô ngọc Vân, Lê Phồ, Ng. cao Luyện, Nguyễn nam Sơn, G. Khanh, Võ đức Dziễn, Trần quang Trân, Hoàng như Tiếp, Nguyễn tường Tam, Phúc Mỹ, Trần văn Thành, Phạm gia Hiếu, Trần văn Cẩn, Trần bình Lộc, Nguyễn văn Thịnh, Vũ dặng Bôn, Nguyễn đức Thực, Hương Ký, Phúc Lợi.

Đã phát những giải thưởng HỌA SĨ

Ngoại hạng. — Ô.Ô. Nguyễn tường Lân, Nguyễn gia Trí, Mai trung Thứ, Trần Phành, Nguyễn cát Tường, Nguyễn phan Chánh, Đỗ đức Thuận.

Mề đay vàng. — Ô.Ô. Claeys, Nguyễn đồ Cung, Phạm Hậu.

Mề đay bạc. — Ô.Ô. Nguyễn Anh, Lương xuân Nhị, Đỗ đình Hiệp, Lê Yến, Lưu văn Sin.

Mề đay đồng. — Ô.Ô. Đặng trần Cốc, Hoàng lập Ngôn, Nguyễn đức Nùng, Ng. bá Hải.

Giấy khen. — Ô.Ô. Lê văn Ngoạn, Ngô dăng Đĩnh, Nguyễn như Hoanh, Trần văn Minh, Nguyễn Dung.

KỸ NGHỆ MỸ THUẬT

Ngoại hạng. — Sách, báo của Tự Lực văn Đoàn, Ô.Ô. Phạm văn Quế, thêu, Võ an Ninh, chụp ảnh, Phạm Tá, ruộm, Khánh Ký, chụp ảnh.

Mề đay vàng. — Ô.Ô. Nguyễn văn Quang, den, Đỗ bá Hoạt, thêu, Trần văn Thư, làm đàn, Mme Renoux, đóng sách.

Mề đay bạc. — Ô.Ô. Bùi hưng Gia, Nghiêm x- Huyền, máy ảnh, Kam, thêu, Marie, quần áo mới, Đặng đức Thụy, den, Thanh Đức, thủy tinh.

Mề đay đồng. — Ô.Ô. Tiến Xương, Ngọc Thanh, Nguyễn như Tiếp, den, Cụ Chung, hàng dệt.

Giấy khen. — Ô.Ô. Hélène, hàng dệt, Nguyễn v. Hảo dit Nam, den, Nguyễn đ. Thông, thêu, Đỗ bá Yến, thêu, Nguyễn đ. Tý, sơn, Thanh Hoa, làm đàn, Chấn Long, đóng giày, Cụ Hải, hàng dệt, Đỗ văn Tâm, kim hoàn, Atdar, Trần như Nhân, lát, Vĩnh Tường, den, Đoàn văn Địch, thêu, Hoàng trọng Quy, sơn, Nguyễn đình Trung, sơn, Cụ Tài, đóng giày, Hoàng gia Lợi, vẽ tranh, Nguyễn văn Khai, ảnh, Đỗ văn Đa, kim hoàn.

ĐIỀU KHẮC

Ngoại hạng. — Ô. Trần ngọc Quyền.

Mề đay vàng. — Ô. Lê tiến Tuế.

Mề đay đồng. — Ô. Đình văn Khang.

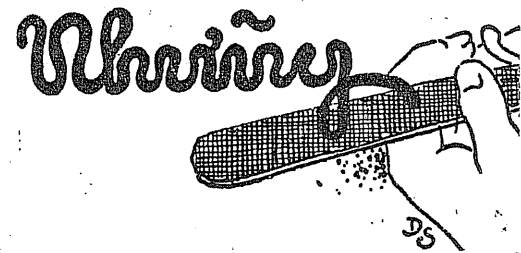
Giấy khen. — Ô.Ô. Vũ văn Thu, Trương đình Ý.

KIẾN TRÚC

Giấy khen. — Ô. Hoàng Hùng.

SỐ NGƯỜI DỰ : 105

39 họa sĩ, 6 nhà điêu khắc, 4 nhà kiến trúc, 56 nhà kỹ nghệ.



Lạ chưa ?

Tiểu thuyết thứ bảy, số 35, bài « Ảnh trăng mờ... »

...Trên quãng đường núi, đá cần, đất rắn, một bọn phụ đồn điền, tay sừng, tay cuốc đang vật lộn dưới trời nắng chang chang...

Bọn phụ ấy thực kỳ lạ ! Làm việc chẳng làm, lại đi vật lộn nhau để tác giả bài này đứng xem chơi !

Đào đi !

Lại trong bài ấy :

...đi vắng ! chàng cố đào trong tri nh, ở trong cái vực sâu thăm-thẳm cái thời-gian hình ảnh những ngày tốt đẹp năm xưa...

Cứ đào đi ! Đào bao giờ cái trí nhớ thành cái vực sâu thăm-thẳm, tất bấy giờ sẽ lấy lại được những ngày tốt đẹp.

Tàu hỏa

Vẫn trong bài ấy :

...Những bánh xe của thời gian cứ từ từ cuốn đi thì cái đời ngày thơ cũng như đóa mây hồng dần dần xóa nhòa...

Thời gian ấy hẳn là cái tàu hỏa !

Lại bánh xe nữa

Việt Dân số đầu xuân — « Đầu xanh tóc bạc » :

...Vùn vụt 365 ngày đã qua, bánh xe ngày, tháng nó sẽ cùng với xuân, thiên êm đềm mà lăn tới...

Nếu nó lăn tới tất nó sẽ đè chúng ta bẹp đi !

Tưởng-tượng

Việt Dân đầu xuân, « Nguyễn Hùng » :

...Xơ xác : mấy khóm tre già, gió thổi lao rao, lá vàng ử rũ, tựa hồ như bao nhều đàn bà tóc rối ngồi than khóc...

Tôi, thì tôi tưởng họ ngồi bắt chấy cho nhau vậy !

Người lạ

Ngày Nay số 2, « Thượng-hải dạ mỹ nương » :

« ...50 nghìn thiếu nữ ...50 nghìn tay mềm mại nâng cốc pha lê, 100 nghìn chân nhảy theo nhịp đàn, 100 nghìn đôi mắt long lanh trước tiền bạc... »

Thành thử ra mỗi cô thiếu nữ có những bốn con mắt. Mỹ nương Thượng-hải thật là những người quái lạ cả !

NHÁT ĐẠO CẠO

Biểu không

Bản hiệu mới in song 20.000 tờ nói rõ về cách giặt và gìn giữ áo pull'over laine. Ngai nào cần dùng đến bản hiệu xin biểu không.

Bản hiệu lại có rất nhiều thuốc chừ nhay « anti-mites » ; Ngai nào trước đã mua áo của bản hiệu, nay mang đến cũng xin biểu một gói.

Ở xa ngai nào cần dùng đến cả hai thứ trên này, xin gửi 0\$10 tem về làm cước phí.

HIỆU DỆT CHÍNH

CU' CHUNG

100, RUE DU COTON, HANOI

hết đũa đũa

ai bán ai ?
Ngo-báo số 2222, ra ngày 27.1.35, bài nhan đề là :
Cái xã Quận mượn súng của một người Mèo định bắn chết phó lý Tư, nhưng chỉ bị đạn vào đùi.
Thế thì ai bị đạn vào đùi ? Xã Quận hay phó lý Tư ? Thật là khó hiểu...

Mười một năm biến động !
T.B.T.V. số 5350, « Thêm một đảng viên cách mệnh phải giam ở nhà pha hỏa-lò » :
« ...Sở mật thám Saigon hỏi thi Tân nhận tội, khai rành rọt rằng có chân không phải ở V. N. Q. D. Đ. nhưng V.N.T.N.C.M.Đ.T.H. (Việt Nam thanh niên cách mệnh đồng trí hội) và có ở Bắc-kỳ hồi biến động từ 1928-1939... »
Lạ chưa ! cuộc biến động này sao lại kéo dài ra những bốn năm sau khi số ấy ra đời ?

Nào đâu sử quan ?
Tiếng Dân số 763 ra ngày 23.1.35, Hội kín trong nhà pha : »
« ...Nay nhà chức trách lại tìm thêm được ba quyển tạp chí dấu dưới giường của phạm nhân trong án ; tạp chí viết

chữ nhỏ lắm, và toàn nói về duy vật sử quan (materialisme)... »

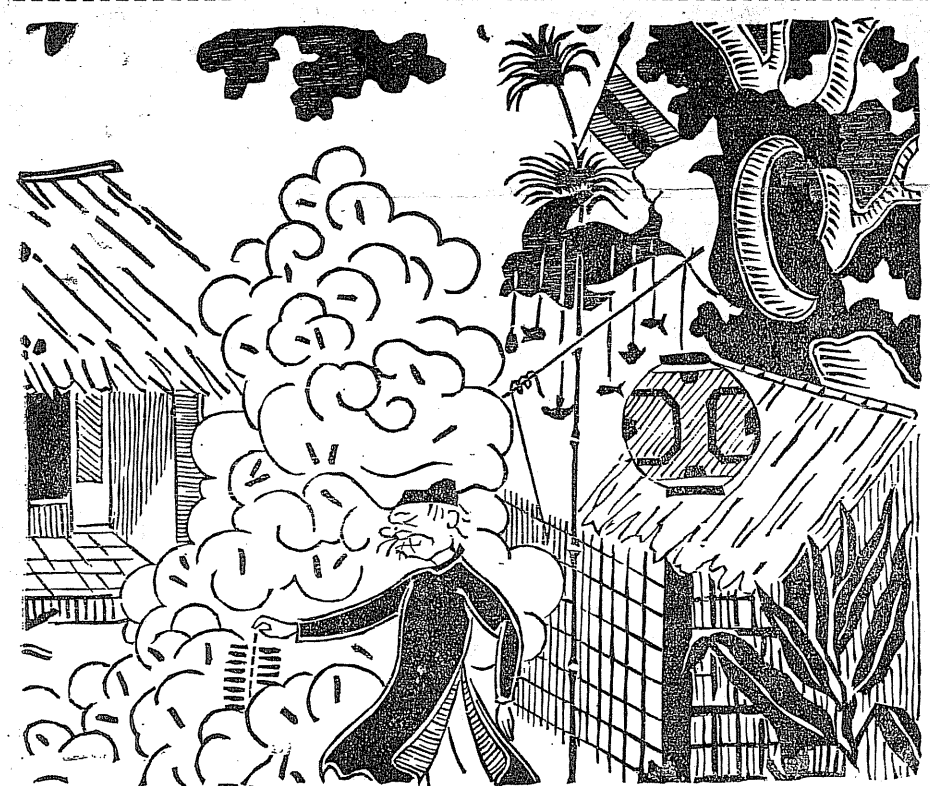
Matérialisme mới là chủ nghĩa duy vật, chữ duy vật sử quan thì còn chữ historique đâu ?

Tiền tri
Cũng báo ấy số 764, ra ngày 26.1.35. « Sau khi Nhật-bản tuyên bố phế bỏ hải quân điều ước : »
« ...Một việc quan hệ lớn lao, toàn thế giới đều chú ý là cuộc đàm phán hải quân kéo dài mấy tháng, mà rút cục ngày 30.12.35, Nhật-bản công nhiên tuyên bố hải ước Hoa-thịnh-đốn... »
Nay mới đầu năm 1935, Nhật-bản công nhiên bỏ hải ước Hoa-thịnh-đốn rồi, thế thì tiền tri thật !

Hàn là thủy tiên của ông Tiểu
(Nhật hộ N.D.C)
Phong-Hóa số mùa xuân trong bài : Hoa ngày tết.
Đừng đâu trong các thứ hoa ngày tết, là bông hoa thủy-tiên...
Năm cánh hoa trắng, lúc mới nở... Ở đâu có hoa thủy-tiên năm cánh ? Có lẽ là hoa thủy-tiên của ông Tiểu.

ĐĂNG-BÁ-LÊN

QUY-ĐEN



Lý Thuyết đốt pháo mừng ông Tây mở và cô Ba Vành. Vậy ông Tây và cô Ba Vành đâu ?

MAISON NHUAN-OC

ARCHITECTURE
(Avant-Métré et métré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiêu nhà theo luật vệ - sinh thành phố Hanoi. Đã có bốn trăm kiêu nhà của bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá bạ

Siège : 168, Rue Lê-Lợi, Hanoi
Coursale: 63, A M^e Joffre, Thanh-Hoá

THUỐC NỖ HIỆU :

CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN MỎ, HANG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÃNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HIỆU THUỐC NỖ : CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phú Xá - Bắc Kỳ
Buồng giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi
GIẤY NÓI: 73

Ở xa biên thư về thương lượng

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỒI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phất lạng một phần tư đã góp rồi
Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-ba Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JANVIER 1935

Mở ngày thứ tư 30 Janvier 1935, tại sở Quản-Lý Cochinchine-Cambodge ở số 68 Đường Charner ở Saigon do ông De Prat chủ-tọa, ông Nguyễn-văn-Thanh và ông Villaruel dự-tọa, cùng trước mặt Quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
15.441	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Phiếu 500\$00 của M. Đan-Hà. Đốc học ở Yên Thanh Nghệ An (Agence de Huà) đã đóng 20\$ lĩnh về	2.500\$00
46.680	Phiếu này chưa phát hành.	
1.755	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	1.000\$
3.275	M. Victor Duvernoy, Long Xuyên đã góp 90\$ lĩnh về.	1.000\$
11.929	M. Sune Kuan Way, 18 Rue des Caisses Hanoi đã góp 50\$ lĩnh về.	200\$
17.739	Mme Nguyễn thị Mai, 106 Quai Cou bet, Sontay đã góp 9\$00 lĩnh về.	500\$
18.277	M. Kem Suong, Truong Kan Dung, Pursat (Cambodge) đã góp 15\$00, lĩnh về	500\$
21.043	Mme Nguyễn thị Bai, 31 rue du Commerce, Hongay đã góp 15\$00, lĩnh về	200\$
25.440	Mme Nguyễn thị Duong, Xuân Thuộc Gia Định đã góp 5\$00, lĩnh về	200\$
29.727	M. Phạm văn Quán. Thanh Phú Sotrang đã góp 3\$ lĩnh về	200\$
31.503	M. Trần Gi Lai, Tho Ky, Port Redon Quang Yên đã góp 1\$ lĩnh về	200\$
	Phiếu này chưa phát hành.	

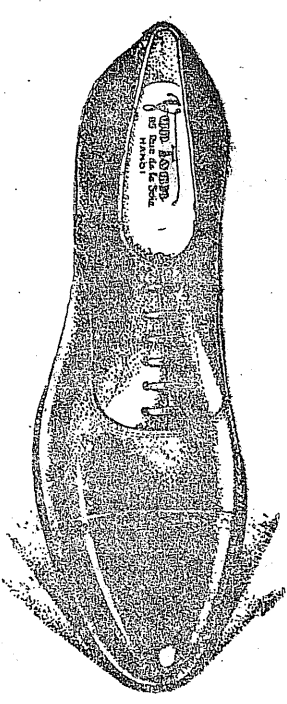
	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
1.344	Lần mở thứ ba: khởi phất đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất: 1344-A, Mme Huỳnh thị Tân, Saigon đã góp 45\$00. 1344-B, M. Ung van Tu, Royal Hotel, Pnom Penh đã góp 45\$00	268\$ 00 500 \$
8.149	Mme Phung thị Tai, Vinh Long, đã góp 12\$00	104\$ 80 200 \$
9.742	M. Phạm van Triêu, Quang Ngai đã góp 11\$00.	104\$ 40 200 \$
19.713	Không đóng tiền tháng (Haiphong)	256\$ 00 500 \$
21.851	Mme Nguyễn thị Sang Thudaumot, đã góp 4\$00	101\$ 60 200 \$
26.794	M. Phạm văn Tri, Khánh Hòa, đã góp 3\$00.	101\$ 20 200 \$
27.991	M. André Fournier, Douanes, PhulangThương đã góp 10\$00	504\$ 00 1000 \$

31.636
Phiếu này chưa phát hành.
Những phiếu sau này : 6326-A, (Huế) — 6326-B (Hanoi) — 12.126 (PnomPenh) — 3564-A (Saigon) — 3564-B (Hanoi) — 13.955 (PnomPenh) — 15.817 (Saigon) không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 27 Février 1935, tại sở Tổng-Cục, 32 Rue Paul Bert, Hanoi.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Février 1935 định là :
5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn
2.500\$ » 500\$ »
1.000\$ » 200\$ »

Bản hội cần nhiên Đại-lý và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại sở Tổng-Cục 32 Rue Paul Bert, Hanoi.



NẾU NGÀI MUỐN MUA HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VAN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ. nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIẤY ĐO CHÂN xin tùy kiểu tính giá phải chăng.

CUỘC THI QUẢNG-CÁO ĐẸP

CỦA C. P. A.

TỔ CHỨC RIÊNG CHO NHỮNG BÁO :

Phong-hoà, Ngày-nay, Nhật-tân, Trung-bắc và Annam-Nouveau

THẺ LỆ CHẤM THI

Độc giả của báo nào sẽ là người chấm thi của báo đó.

Các bạn cứ tùy thích của mình chọn hay xét trong các bài-vở, và tranh-ảnh quảng-cáo đăng ở những số báo kể từ 15 Février trở đi lấy 7 bài và 7 ảnh sắp theo thứ tự 1, 2, 3... cho đến 7, và biên (bài vào lá phiếu bài) (ảnh vào lá phiếu ảnh) sẽ đăng trong những báo kể trên, song cắt hai lá phiếu ấy gửi đến cho M. Nguyễn trọng Trạc Directeur du C. P. A. 80, Grand Boudha ngoài bì đề: dự thi quảng-cáo đẹp (tranh ảnh và bài vở dự thi quảng-cáo đẹp đều có chưa dấu riêng). C. P. A. sẽ do những phiếu gửi đến làm hai bảng kiểu mẫu (1 bảng bài vở và 1 bảng tranh ảnh) về thứ tự nhất, nhì các bài và các ảnh. Thứ tự trong phiếu của người dự thi nào mà đúng trong bảng kiểu mẫu nhiều hơn hết là được. (Nếu có nhiều người đúng — thì ai gửi đến trước là được nhất)

Giải thưởng tặng độc giả

CỔ { 1 GIẢI NHẤT VÀ MỘT GIẢI NHÌ VỀ BÀI HAY
1 GIẢI NHẤT VÀ GIẢI NHÌ VỀ TRANH ẢNH ĐẸP

GIẢI NHẤT: 10\$00 - GIẢI NHÌ: 1 PHIẾU THƯỞNG LẤY SÁCH CỦA TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN ĐÁNG GIÁ 5\$00.

CÒN TỪ 3 ĐẾN 7: GIẢI AN-ỦY 1 NĂM BÁO (DỰ THI BÁO NÀO SẼ ĐƯỢC BIỂU BÁO ĐÓ).

Giải thưởng tặng các bạn đăng quảng-cáo chúng cách

CỔ { 1 GIẢI NHẤT VÀ 1 GIẢI NHÌ VỀ BÀI HAY
1 GIẢI NHẤT VÀ 1 GIẢI NHÌ VỀ TRANH ĐẸP

Giải nhất sẽ được một phiếu trừ 20% về giá tiền đăng quảng-cáo hằng tháng, trong một thời kỳ một năm. Và C. P. A. sẽ đăng một kỳ những bài và tranh ảnh lên báo vào một chỗ riêng gọi là khu danh dự. (Báo nào đăng cho bạn hàng-báo đó).

Giải nhì: một phiếu trừ 15% về giá tiền đăng quảng-cáo hằng tháng, trong một thời hạn một năm. Phần thưởng tuy chẳng là bao song: 1) các bạn hàng sẽ được yên-trí rằng quảng-cáo của hiệu mình có rất nhiều người đọc tới. 2) và độc giả sẽ được hài lòng vì nhận thấy rằng các nhà buôn Việt Nam đã biết làm quảng-cáo để duy-tri lấy thương-giới nước nhà.

9 giờ sáng



PHẤN SỐ 922

...em không cần phải đánh phấn hôm nay!

Thấy bạn gái lúc nào cũng phải soa phấn lên mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gái tưởng rằng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng: khi nào dùng thử phấn gạo thật tốt mà chọn lẫn với kem, như phấn TOKALON với kem chẳng hạn, thì suốt ngày mặt phấn không đỏ, dù gặp mưa, gió, hay khiêu-vũ ở nơi nóng-bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không mốc, phấn TOKALON đánh lẫn với kem là một thứ bồi-bổ cho da rất tốt, mà lại không làm bết-tắc những lỗ chân lông. Nay em lúc nào vẽ mặt cũng được tươi-lần, sắc-sảo, mà phấn đồng bạn gái ước ao, và bạn trai ưa thích. Mới đây, một bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng: da-dễ tốt-tươi, và vẽ mặt kiểu-diêm đã cảm-hóa được lòng chàng.

Da mờ thì nên dùng phấn TOKALON hiệu Pero. Da khô thì dùng phấn TOKALON hiệu Petalia. Như thế thì một ngày chỉ phải sức phấn có một lần. Vì phấn TOKALON rất ăn, và không đỏ.

Nhà chế tạo phấn-kem TOKALON: Société Asie Afrique - 3, Rue Richer, 3 - PARIS
Tổng Đại lý: MARON ROCHAT et Cie - 45, Gambetta, HANOI

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant: Nguyễn-tường-Tam